

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện cắt giảm 50% thời gian giải quyết và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1853/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc Phê duyệt phương án đơn giản hóa về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Huế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 2915/TTr-SKHCN ngày 12 tháng 06 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 164 thủ tục hành chính cắt giảm 50% thời gian giải quyết và phê duyệt 164 quy trình nội bộ, quy trình điện tử thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ.

(Phụ lục I đính kèm).

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, UBND các xã, phường thực hiện các công việc sau:

1. Theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm cập nhật Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC. Hoàn thành việc cấu hình TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC sau khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

(Phụ lục II đính kèm)

2. Niêm yết, công khai và triển khai thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính liên quan theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

1. Bãi bỏ Phụ lục, danh mục quy trình nội bộ, quy trình điện tử đã được Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt, ban hành tại các Quyết định trước đây và bãi bỏ các Quyết định cụ thể sau:

- Quyết định số 1815/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố về việc phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được chuẩn hóa thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ;

- Quyết định số 2158 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố về việc phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Huế;

- Quyết định số 2360/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố về việc phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thẩm quyền của UBND thành phố/Chủ tịch UBND thành phố phân cấp và ủy quyền tiếp nhận và giải quyết trong lĩnh vực Hoạt động Khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Huế;

- Quyết định số 3490/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố về việc phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC mới ban hành lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Huế;

- Quyết định số 3631/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và tiếp tục thực hiện lĩnh vực Khoa học và Công nghệ thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ;

- Quyết định số 3669/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Khoa học và Công nghệ thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ;

- Quyết định số 92/QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố về việc phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC mới ban hành lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc

phạm vi, chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ;

- Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hoạt động khoa học công nghệ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ;

- Quyết định số 732/QĐ-UBND ngày 27 tháng 2 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC lĩnh vực an toàn bức xạ thuộc thẩm quyền của UBND thành phố ủy quyền giải quyết cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;

- Quyết định số 813/QĐ-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC lĩnh vực công nghệ công nghệ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ;

- Quyết định số 829/QĐ-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố về việc về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC lĩnh vực an toàn bức xạ thuộc thẩm quyền của UBND thành phố ủy quyền giải quyết cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;

- Quyết định số 1110/QĐ-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố về việc công bố Danh mục và quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền UBND thành phố phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ;

- Quyết định số 1269/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố công bố Danh mục và Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ;

- Quyết định số 1439/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố về việc Phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Tần số Vô tuyến điện thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ;

- Quyết định số 1493/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố về việc Phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Tần số Vô tuyến điện thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ;

- Quyết định số 1807/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc Phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Huế;

- Quyết định số 1883/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc Phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ thành

phố Huế;

- Quyết định số 1884/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc Phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực Viễn thông và Internet và lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ;

- Quyết định số 1884/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc Phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực viễn thông và internet thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Huế;

2. Sửa đổi, bổ sung về thời gian thực hiện TTHC đối với 18 Quyết định của Chủ tịch UBND thành phố về công bố danh mục TTHC, công bố TTHC liên quan

(Phụ lục III. Danh mục Quyết định kèm theo).

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Trung tâm PVHCC thành phố;
- Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, KSTH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Hữu Thuỳ Giang

Phụ lục I

**NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, ĐIỆN
TỬ THUỘC THẨM QUYỀN CỦA UBND THÀNH PHỐ PHÂN CẤP CHO
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

(kèm theo Quyết định số 2104/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Quyết định công bố
			Trước cắt giảm	Sau cắt giảm					

1.	1.014676	Sửa đổi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).	10 Ngày làm việc	5 Ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ	732/QĐ-UBND ngày 27/2/2026
----	----------	--	------------------	-----------------	---	-------	---	--------------------------	----------------------------

2.	1.014677	Bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).	18 Ngày làm việc	9 Ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính -	Sở Khoa học và Công nghệ	732/QĐ-UBND ngày 27/2/2026
----	----------	--	------------------	-----------------	---	-------	--	--------------------------	----------------------------

3.	1.014678	Cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp)).	10 Ngày làm việc	10 Ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	200.000đ/ Chứng chỉ	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối,	Sở Khoa học và Công nghệ	732/QĐ-UBND ngày 27/2/2026
----	----------	--	------------------	------------------	---	------------------------	---	--------------------------	----------------------------

							khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VneID.		
4.	1.014674	Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).	5 Ngày làm việc	2.5 Ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ	732/QĐ-UBND ngày 27/2/2026

5.	1.014675	Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).	25 Ngày làm việc	10 Ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	1. Phí thẩm định cấp giấy phép: + Sử dụng thiết bị X-quang chụp răng: 1.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị X-quang chụp vú: 1.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị X-quang di động: 1.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán thông thường: 1.500.000 đồng/ 1 thiết bị.	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối,	Sở Khoa học và Công nghệ	732/QĐ-UBND ngày 27/2/2026
----	----------	--	------------------	------------------	--	---	--	--------------------------	----------------------------

						+ Sử dụng thiết bị đo mật độ xương: 1.500.000 đồng/ 1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị X-quang tăng sáng truyền hình: 2.500.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị X-quang chụp cắt lớp vi tính (CT Scanner): 4.000.000 đồng/ 1 thiết bị. + Sử dụng hệ thiết bị PET/CT: 8.000.000 đồng/ 1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị đo	khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VneID.		
--	--	--	--	--	--	---	---	--	--

						hạt nhân: 2.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị phân tích huỳnh quang tia X: 2.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị đo sắc ký khí: 2.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị khử tĩnh điện: 2.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị phát tia X dùng trong soi kiểm tra bo mạch: 2.000.000 đồng/1 thiết bị.			
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

						+ Sử dụng thiết bị phát tia X dùng trong kiểm tra an ninh: 2.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng phổ kế Mossbauer: 2.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị SPECT (SPECT/CT): Chưa có quy định. 2. Lệ phí cấp phép: Không			
--	--	--	--	--	--	---	--	--	--

6.	1.014679	Gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).	18 Ngày làm việc	18 Ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	1. Phí thẩm định cấp giấy phép: + Sử dụng thiết bị X-quang chụp răng: 1.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị X-quang chụp vú: 1.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị X-quang di động: 1.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán thông thường: 1.500.000 đồng/ 1 thiết bị.	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối,	Sở Khoa học và Công nghệ	732/QĐ-UBND ngày 27/2/2026
----	----------	--	------------------	------------------	---	---	---	--------------------------	----------------------------

						+ Sử dụng thiết bị đo mật độ xương: 1.500.000 đồng/ 1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị X-quang tăng sáng truyền hình: 2.500.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị X-quang chụp cắt lớp vi tính (CT Scanner): 4.000.000 đồng/ 1 thiết bị. + Sử dụng hệ thiết bị PET/CT: 8.000.000 đồng/ 1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị đo	khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VneID.		
--	--	--	--	--	--	---	---	--	--

						hạt nhân: 2.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị phân tích huỳnh quang tia X: 2.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị đo sắc ký khí: 2.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị khử tĩnh điện: 2.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị phát tia X dùng trong soi kiểm tra bo mạch: 2.000.000 đồng/1 thiết bị.			
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

						+ Sử dụng thiết bị phát tia X dùng trong kiểm tra an ninh: 2.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng phổ kế Mossbauer: 2.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị SPECT (SPECT/CT): Chưa có quy định. 2. Lệ phí cấp phép: Không			
--	--	--	--	--	--	---	--	--	--

7.	1.011937	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp	30 Ngày	15 Ngày	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp: 250.000 đồng	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; - Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ. - Thông tư số 263/2016/TT	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026
----	----------	--	---------	---------	---	--	--	---	---

							-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT- BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

8.	1.011938	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp	16 Ngày làm việc	8 Ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp: 250.000 đồng	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 15/2026/NĐ-CP và Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng	- Cơ quan - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026
----	----------	--	------------------	-----------------	---	--	--	---	---

							3 năm 2026 của Chính phủ. - Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

9.	1.011939	Thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp	30 Ngày	20 Ngày	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không quy định	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026
----	----------	--	---------	---------	---	----------------	---	---	---

10.	1.013916	Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	16 ngày làm việc	8 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	- Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 250.000 đ - Lệ phí đăng bạ Quyết định cấp chứng chỉ: 75.000 đ (Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 trở đi, mức thu lệ phí nộp đơn: 150.000 đồng/đơn). - Lệ phí cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 100.000 đ	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; - Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 15/2026/NĐ-CP và Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026
-----	----------	---	------------------	-----------------	---	--	--	---	---

						(Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 trở đi, mức thu lệ phí nộp đơn: 200.000 đồng/đơn).	của Chính phủ. - Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TTB TC ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

11.	1.013919	Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	16 ngày làm việc	8 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	- Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 250.000 đ - Lệ phí công bố Quyết định cấp chứng chỉ: 75.000 đ (Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 trở đi, mức thu lệ phí nộp đơn: 150.000 đồng/đơn). - Lệ phí đăng bạ Quyết định cấp chứng chỉ: 75.000 đ (Kể từ ngày 01 tháng 01	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; - Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 15/2026/NĐ-CP và Nghị định số 100/2026/NĐ-CP	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026
-----	----------	---	------------------	-----------------	---	--	---	---	---

						năm 2027 trở đi, mức thu lệ phí nộp đơn: 150.000 đồng/đơn). - Lệ phí cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 100.000 đ (Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 trở đi, mức thu lệ phí nộp đơn: 200.000 đồng/đơn)	phủ. - Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TTB TC ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

12.	1.013922	Thủ tục thu hồi chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	30 ngày	20 ngày	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Chưa có	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026
-----	----------	---	---------	---------	---	---------	---	---	---

13.	1.013924	Thủ tục ghi nhận tổ chức đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	16 ngày làm việc	8 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	- Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 250.000 đ. - Lệ phí đăng bạ Quyết định ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 75.000 đ (Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 trở đi, mức thu lệ phí nộp đơn: 150.000 đồng/đơn).	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; - Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ. - Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026
-----	----------	--	------------------	-----------------	---	--	---	---	---

							14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TTB TC ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023.		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

14.	1.013925	Thủ tục Ghi nhận người đại diện sở hữu công nghiệp	14 ngày làm việc	7 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không quy định	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; - Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ. - Thông tư số 263/2016/TT	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026
-----	----------	--	------------------	-----------------	---	----------------	--	---	---

						-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023. - Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 ngày 14 tháng 11 năm 2016 qộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

							hữu công nghệp.		
--	--	--	--	--	--	--	--------------------	--	--

15.	1.013928	Thủ tục Ghi nhận thay đổi thông tin của tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	16 ngày làm việc	10 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	- Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin của tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 250.000đ; - Lệ phí công bố Quyết định ghi nhận thay đổi thông tin của tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 75.000 đ (Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 trở đi, mức thu lệ phí nộp đơn: 150.000 đồng/đơn); - Lệ phí	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; - Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 15/2026/NĐ-CP và Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026
-----	----------	---	------------------	------------------	---	---	--	---	---

						đăng bạ Quyết định ghi nhận thay đổi thông tin của tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 75.000 đ (Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 trở đi, mức thu lệ phí nộp đơn: 150.000 đồng/đơn).	phủ. - Thông tư số 263/2016/TT -BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT- BTC ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT- BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023.		
--	--	--	--	--	--	---	--	--	--

16.	1.013942	Thủ tục xóa tên tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	16 ngày làm việc	10 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	- Lệ phí công bố Quyết định xóa tên tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 75.000 đ (Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 trở đi, mức thu lệ phí nộp đơn: 150.000 đồng/đơn); - Lệ phí đăng bạ Quyết định xóa tên tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 75.000 đ (Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 trở đi, mức thu lệ phí nộp đơn: 150.000 đồng/đơn); - Phí thẩm định hồ sơ	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; - Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ. - Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026
-----	----------	---	------------------	------------------	---	---	---	---	---

						yêu cầu xóa tên tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 250.000đ.	14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT- BTC ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT- BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023.		
--	--	--	--	--	--	---	---	--	--

17.	1.013954	Thủ tục xóa tên người đại diện sở hữu công nghiệp	16 ngày làm việc	10 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	- Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu xóa tên người đại diện sở hữu công nghiệp: 250.000 đ; - Lệ phí đăng bạ Quyết định xóa tên người đại diện sở hữu công nghiệp: 75.000 đ (Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 trở đi, mức thu lệ phí nộp đơn: 150.000 đồng/đơn); - Lệ phí công bố Quyết định xóa tên người đại diện sở hữu công	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; - Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ. - Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026
-----	----------	---	------------------	------------------	---	--	---	---	---

						nghiệp: 75.000 đ (Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 trở đi, mức thu lệ phí nộp đơn: 150.000 đồng/đơn).	14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT- BTC ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT- BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023.		
--	--	--	--	--	--	---	--	--	--

18.	1.013955	Thủ tục đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ đại diện sở hữu công nghiệp	13 ngày làm việc	7 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	- Phí thẩm định hồ sơ kiểm tra nghiệp vụ đại diện sở hữu công nghiệp (mỗi môn): 300.000 đ - Phí phúc tra kiểm tra kết quả nghiệp vụ đại diện sở hữu công nghiệp (mỗi môn): 150.000 đ	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; - Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 15/2026/NĐ-CP và Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026
-----	----------	---	------------------	-----------------	---	---	---	---	---

							- Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023.		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

19.	1.013956	Thủ tục cấp Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp	8 ngày làm việc	4 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu cấp Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp: 250.000 đ	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 15/2026/NĐ-CP và bởi Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026
-----	----------	---	-----------------	-----------------	---	--	--	---	---

							- Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023.		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

20.	1.013958	Thủ tục cấp lại Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp	16 ngày làm việc	10 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu cấp Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp: 250.000 đồng	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 15/2026/NĐ-CP và bởi Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026
-----	----------	---	------------------	------------------	---	---	--	---	---

							- Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023.		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

21.	1.013959	Thủ tục thu hồi Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp	16 ngày làm việc	8 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không quy định	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026
-----	----------	---	------------------	-----------------	---	----------------	--	---	---

22.	1.013966	Thủ tục cấp phó bản văn bằng bảo hộ, cấp lại văn bằng bảo hộ/phó bản văn bằng bảo hộ	30 ngày	20 ngày	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	- Phí đăng bạ: 120.000 đồng/văn bằng - Phí công bố: 120.000 đồng/yêu cầu	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; - Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ. - Điểm 4.1 và	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026
-----	----------	--	---------	---------	---	---	--	---	---

							4.2 Mục B Phí sở hữu công nghiệp tại Biểu mức thu phí, lệ phí sở hữu công nghiệp (Ban hành kèm theo Thông tư số 263/2016/TT -BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính).		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

23.	1.013968	Thủ tục đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp	60 ngày	40 ngày	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	- Phí thẩm định hồ sơ: 230.000 đồng/văn bản; - Lệ phí cấp GCN ĐKHD: 60.000 đ (Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 trở đi, mức thu lệ phí nộp đơn: 120.000 đồng/đơn); Trường hợp thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VneID thì được miễn lệ phí cấp GCN ĐKHD từ ngày 1/4/2026 đến 31/12/2026. - Phí đăng bạ: 120.000	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ. - Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026
-----	----------	--	---------	---------	---	--	--	---	---

						đồng/văn bằng; - Phí công bố: 120.000 đồng/yêu cầu.	14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 64/2025/TT- BTC của Bộ Tài chính: Quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân. - Thông tư số 29/2026/TT- BTC của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ cho việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

24.	1.013970	Thủ tục ghi nhận việc sửa đổi nội dung, gia hạn, chấm dứt trước thời hạn hiệu lực hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp	30 ngày	15 ngày	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	- Phí thẩm định hồ sơ: 160.000 đồng/văn bản - Phí đăng bạ: 120.000 đồng/văn bản - Phí công bố: 120.000 đồng/yêu cầu	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; - Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ. - Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026
-----	----------	--	---------	---------	---	---	---	---	---

							14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

25.	1.013972	Thủ tục cấp phó bản, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp	30 ngày	15 ngày	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	- Phí đăng bạ: 120.000 đồng/văn bản - Phí công bố: 120.000 đồng/yêu cầu	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; - Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ. - Khoản 7 Điều 29 của Nghị định số	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026
-----	----------	---	---------	---------	---	--	---	---	---

						65/2023/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2023 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ; - Điểm 4.1 và 4.2 Mục B Phí sở hữu công nghiệp tại Biểu mức thu phí, lệ phí sở hữu công nghiệp (Ban hành kèm theo Thông tư số 263/2016/TT		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

							-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính).		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

26.	1.013973	Thủ tục ra quyết định bắt buộc chuyển giao quyền sử dụng sáng chế	30 ngày	15 ngày	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không quy định	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026
-----	----------	---	---------	---------	---	----------------	--	---	---

27.	1.013970	Thủ tục ghi nhận việc sửa đổi nội dung, gia hạn, chấm dứt trước thời hạn hiệu lực hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp	30 ngày	20 ngày					
-----	----------	--	---------	---------	--	--	--	--	--

28.	1.014879	Thủ tục chứng nhận chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2	10 ngày làm việc	5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không	Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15; - Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; - Luật Đo lường số 04/2011/QH13 ngày 11/11/2011; - Nghị định số 36/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 54/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ .	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2026
-----	----------	---	------------------	-----------------	---	-------	---	--	--

29.	1.014880	Thủ tục điều chỉnh quyết định chứng nhận chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2	7 ngày làm việc	3.5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không	Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15; - Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; - Luật Đo lường số 04/2011/QH13 ngày 11/11/2011; - Nghị định số 36/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 54/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ .	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2026
-----	----------	---	-----------------	-------------------	---	-------	---	--	---

30.	1.014881	Thủ tục hủy bỏ hiệu lực của quyết định chứng nhận chuẩn đo lường	3 ngày làm việc	1.5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không	Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15; - Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; - Luật Đo lường số 04/2011/QH13 ngày 11/11/2011; - Nghị định số 36/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 54/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ .	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2026
-----	----------	--	-----------------	-------------------	---	-------	---	--	--

31.	1.014882	Thủ tục chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường	10 ngày làm việc	5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không	Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15; - Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; - Luật Đo lường số 04/2011/QH13 ngày 11/11/2011; - Nghị định số 36/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 54/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ .	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2026
-----	----------	---	------------------	-----------------	---	-------	---	--	--

32.	1.014883	Thủ tục điều chỉnh nội dung quyết định chứng nhận, cấp thẻ, cấp lại thẻ kiểm định viên đo lường	7 ngày làm việc	3.5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không	Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15; - Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; - Luật Đo lường số 04/2011/QH13 ngày 11/11/2011; - Nghị định số 36/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 54/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ .	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2026
-----	----------	---	-----------------	-------------------	---	-------	---	--	--

33.	1.014885	Thủ tục hủy bỏ hiệu lực của quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viện đo lường	3 ngày làm việc	1.5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không	Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15; - Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; - Luật Đo lường số 04/2011/QH13 ngày 11/11/2011; - Nghị định số 36/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 54/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ .	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2026
-----	----------	--	-----------------	-------------------	---	-------	---	--	--

34.	2.000212	Thủ tục Công bố sử dụng dấu định lượng	5 ngày làm việc	2.5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không	- Luật Đo lường năm 2011; - Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19/10/2012 của Chính phủ. - Thông tư số 21/2014/TT-BKHCN ngày 15/7/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị định 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ.	Sở Khoa học và Công nghệ	1406/QĐ-UBND ngày 16/5/2025
-----	----------	--	-----------------	-------------------	---	-------	--	--------------------------	-----------------------------

35.	1.000449	Thủ tục điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng	5 ngày làm việc	2.5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015. - Luật Đo lường ngày 11/11/2011. - Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19/10/2012 của Chính phủ. - Thông tư số 11/2014/TT-BKHCN ngày 15/7/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ. - Nghị định số 111/2011/NĐ-CP ngày 09/12/2011 của Chính	1406/QĐ-UBND ngày 16/5/2025
-----	----------	--	-----------------	-------------------	---	--	--	--------------------------------

							phủ		
36.	2.002253	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân.	15 ngày làm việc	7.5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		Thông tư số 06/2009/TT-BKHCN ngày 03 tháng 4 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn về điều kiện, thủ tục xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ KHCN	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 16/5/2025 của UBND thành phố Huế

37.	3.000474	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân (đối với các giải thưởng do cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã - hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp, Hội, Hiệp hội ở Trung ương, Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố tổ chức)	10 ngày làm việc	6 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		-Thông tư số 06/2009/TT-BKHCN ngày 03 tháng 4 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn về điều kiện, thủ tục xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 07/2024/TT-BKHCN ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 1897/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND thành phố Huế
-----	----------	---	------------------	-----------------	--	--	---	---	---

							văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia - Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ KHCN		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

38.	2.001208	Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp	28 ngày làm việc	14 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không	- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14 và Luật số 78/2025/QH15; - Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 16/5/2025 của UBND thành phố Huế
-----	----------	--	------------------	------------------	---	-------	---	--	--

39.	2.001501	Thủ tục cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp	5 ngày làm việc	2.5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không	- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14 và Luật số 78/2025/QH15; - Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 16/5/2025 của UBND thành phố Huế
-----	----------	---	-----------------	-------------------	---	-------	---	--	--

40.	2.001100	Thủ tục thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định	28 ngày làm việc	18 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không	- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14 và Luật số 78/2025/QH15; - Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 16/5/2025 của UBND thành phố Huế
-----	----------	---	------------------	------------------	---	-------	---	--	--

41.	1.001392	Thủ tục miễn giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	5 ngày làm việc	2.5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không	- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14 và Luật số 78/2025/QH15; - Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa	Sở Khoa học và Công nghệ.	Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 16/5/2025 của UBND thành phố Huế
-----	----------	---	-----------------	-------------------	---	-------	---	---------------------------	--

42.	1.014888	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa	7 ngày làm việc	3.5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.	Không	- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 70/2025/QH15. - Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 26/02/2026
-----	----------	--	-----------------	-------------------	--	-------	---	--	---

43.	1.014889	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa	7 ngày làm việc	3.5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.	Không	- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 70/2025/QH15. - Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 26/02/2026
-----	----------	---	-----------------	-------------------	--	-------	---	--	---

44.	1.014891	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa	3 ngày làm việc	1.5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.	Không	- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 70/2025/QH15. - Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 26/02/2026
-----	----------	--	-----------------	-------------------	--	-------	---	--	---

45.	1.014892	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định đối tượng hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn và hoạt động trong lĩnh vực quy chuẩn kỹ thuật	7 ngày làm việc	3.5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.	Không	- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 70/2025/QH15. - Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 26/02/2026
-----	----------	--	-----------------	-------------------	--	-------	---	--	---

46.	1.014893	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định đối tượng hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn và hoạt động trong lĩnh vực quy chuẩn kỹ thuật	7 ngày làm việc	3.5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.	Không	- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 70/2025/QH15. - Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 26/02/2026
-----	----------	---	-----------------	-------------------	--	-------	---	--	---

47.	1.014894	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định đối tượng hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn và hoạt động trong lĩnh vực quy chuẩn kỹ thuật	3 ngày làm việc	1.5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.	Không	- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 70/2025/QH15. - Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 26/02/2026
-----	----------	--	-----------------	-------------------	--	-------	---	--	---

48.	1.014895	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý	7 ngày làm việc	3.5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.	Không	- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 70/2025/QH15. - Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 26/02/2026
-----	----------	---	-----------------	-------------------	--	-------	---	--	---

49.	1.014896	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý	7 ngày làm việc	3.5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.	Không	- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 70/2025/QH15. - Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 26/02/2026
-----	----------	--	-----------------	-------------------	--	-------	---	--	---

50.	1.014897	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý	3 ngày làm việc	1.5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.	Không	- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 70/2025/QH15. - Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 26/02/202
-----	----------	---	-----------------	-------------------	--	-------	---	--	--

51.	1.005442	Cấp lại văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được (cấp tỉnh)	6 ngày làm việc	3 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Có	- Luật Bưu chính số 49/2010/QH ngày 28/6/2010. - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định số 1713/QĐ-UBND ngày 29/5/2026
-----	----------	--	-----------------	-----------------	--	----	---	--------------------------	---

						chính. - Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính. - Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

							thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

52.	1.010902	Sửa đổi, bổ sung văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính (cấp Tỉnh)	8 ngày làm việc	4 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Bưu chính số 49/2010/QH ngày 28/6/2010. - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định số 1713/QĐ-UBND ngày 29/5/2026
-----	----------	--	-----------------	-----------------	--	-------	---	--------------------------	---

[illegible]

53.	1.003659	Cấp giấy phép bưu chính (cấp tỉnh)	16 ngày làm việc	8 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Có	- Luật Bưu chính số 49/2010/QH ngày 28/6/2010. - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định số 1713/QĐ-UBND ngày 29/5/2026
-----	----------	--	---------------------	--------------------	--	----	---	--------------------------	---

						chính. - Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính. - Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

							thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

54.	1.004470	Cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính (cấp tỉnh)	8 ngày làm việc	4 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Có	- Luật Bưu chính số 49/2010/QH ngày 28/6/2010. - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định số 1713/QĐ-UBND ngày 29/5/2026
-----	----------	---	-----------------	-----------------	--	----	---	--------------------------	---

						chính. - Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính. - Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

							thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

55.	1.003687	Thủ tục Sửa đổi, bổ sung Giấy phép bưu chính trong phạm vi nội tỉnh	8 ngày làm việc	4 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Có	- Luật Bưu chính số 49/2010/QH ngày 28/6/2010. - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định số 1713/QĐ-UBND ngày 29/5/2026
-----	----------	---	-----------------	-----------------	--	----	---	--------------------------	---

						chính. - Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính. - Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

							thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

56.	1.003633	Thủ tục Cấp lại giấy phép bưu chính khi hết hạn	8 ngày làm việc	4 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Có	- Luật Bưu chính số 49/2010/QH ngày 28/6/2010. - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định số 1713/QĐ-UBND ngày 29/5/2026
-----	----------	---	-----------------	-----------------	--	----	---	--------------------------	---

						chính. - Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính. - Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

							thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

57.	1.004379	Thủ tục cấp lại Giấy phép bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được	6 ngày làm việc	3 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Có	- Luật Bưu chính số 49/2010/QH ngày 28/6/2010. - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định số 1713/QĐ-UBND ngày 29/5/2026
-----	----------	--	-----------------	-----------------	--	----	---	--------------------------	---

						chính. - Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính. - Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

							thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

58.	1.013819	Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh dịch vụ viễn thông đối với tranh chấp của doanh nghiệp viễn thông thuộc phạm vi giấy phép cung cấp dịch vụ có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trên một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	45 ngày làm việc	29 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không có	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ	1756/QĐ-UBND ngày 1/6/2026
-----	----------	--	------------------	------------------	--	----------	---	--	-------------------------------

							CP của Chính phủ ngày 29/4/2026 về việc Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

59.	1.013877	Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh dịch vụ viễn thông đối với tranh chấp của doanh nghiệp viễn thông thuộc phạm vi giấy phép cung cấp dịch vụ không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất)	45 ngày làm việc	29 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không có	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ	1756/QĐ-UBND ngày 1/6/2026
-----	----------	--	------------------	------------------	--	----------	---	--	----------------------------

							CP của Chính phủ ngày 29/4/2026 về việc Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

60.	1.013901	Cấp giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất)	15 ngày làm việc	5 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Phí: không có Lệ phí: 1.000.000 đồng/giấy phép	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ	1756/QĐ-UBND ngày 1/6/2026
-----	----------	--	------------------	-----------------	--	---	--	--	-------------------------------

						tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

						quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP của Chính phủ ngày 29/4/2026 về việc Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ - Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu,nộp, quản		
--	--	--	--	--	--	--	--	--

							lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiep vụ viễn thông.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

61.	1.013900	Cấp giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	15 ngày làm việc	15 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không có	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị quyết số 66.16/2026/N	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ	1756/QĐ-UBND ngày 1/6/2026
-----	----------	--	------------------	------------------	--	----------	--	--	----------------------------

						Q-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP của Chính phủ ngày 29/4/2026 về việc Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ - Thông tư số		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

							52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu,nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

62.	1.013901	Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP	15 ngày làm việc	5 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Phí: không có Lệ phí: 500.000 đồng/giấy phép	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ	1756/QĐ-UBND ngày 1/6/2026
-----	----------	--	------------------	-----------------	--	---	--	--	-------------------------------

						tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

						quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP của Chính phủ ngày 29/4/2026 về việc Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ - Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu,nộp, quản		
--	--	--	--	--	--	--	--	--

							lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiep vụ viễn thông.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

63.	1.013902	Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP.	15 ngày làm việc	5 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Phí: không có Lệ phí: 500.000 đồng/giấy phép	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ	1756/QĐ-UBND ngày 1/6/2026
-----	----------	---	------------------	-----------------	--	---	--	--	-------------------------------

						tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

						quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP của Chính phủ ngày 29/4/2026 về việc Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ - Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu,nộp, quản		
--	--	--	--	--	--	--	--	--

							lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiep vụ viễn thông.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

64.	1.013905	Gia hạn giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	15 ngày làm việc	5 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Phí: không có Lệ phí: 500.000 đồng/giấy phép	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ	1756/QĐ-UBND ngày 1/6/2026
-----	----------	---	------------------	-----------------	--	---	--	--	-------------------------------

						tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP của Chính phủ ngày 29/4/2026 về việc Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

							doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ - Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu,nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

65.	1.013906	Gia hạn giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất).	15 ngày làm việc	5 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Phí: không có Lệ phí: 500.000 đồng/giấy phép	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ	1756/QĐ-UBND ngày 1/6/2026
-----	----------	---	------------------	-----------------	--	---	--	--	-------------------------------

						tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

						quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP của Chính phủ ngày 29/4/2026 về việc Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ - Thông tư số 52/2025/TT-BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu,nộp, quản		
--	--	--	--	--	--	--	--	--

							lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiep vụ viễn thông.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

66.	1.013907	Cấp lại giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	15 ngày làm việc	5 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Phí: không có Lệ phí: 1.000.000 đồng/giấy phép	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ	1756/QĐ-UBND ngày 1/6/2026
-----	----------	---	------------------	-----------------	--	---	--	--	----------------------------

						Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. - Nghị quyết		
--	--	--	--	--	--	--	--	--

						số 20/2026/NQ- CP của Chính phủ ngày 29/4/2026 về việc Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ - Thông tư số 52/2025/TT- BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu,nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép kinh doanh		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

							dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông.		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

67.	1.013908	Thu hồi giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) và giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ viễn thông.	10 ngày làm việc	2 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không có	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP của Chính phủ ngày	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ	1756/QĐ-UBND ngày 1/6/2026
-----	----------	--	------------------	-----------------	--	----------	--	--	----------------------------

						29/4/2026 về việc Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

68.	1.013909	Thu hồi giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	10 ngày làm việc	2 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không có	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP của Chính phủ ngày	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ	1756/QĐ-UBND ngày 1/6/2026
-----	----------	---	------------------	-----------------	--	----------	--	--	----------------------------

						29/4/2026 về việc Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

69.	1.013912	Đăng ký cung cấp dịch vụ viễn thông	5 ngày làm việc	2 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không có	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP của Chính phủ ngày	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ	1756/QĐ-UBND ngày 1/6/2026
-----	----------	-------------------------------------	-----------------	-----------------	--	----------	--	--	----------------------------

						29/4/2026 về việc Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

70.	1.013897	Thông báo cung cấp dịch vụ viễn thông đối với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông cơ bản trên Internet, dịch vụ điện toán đám mây, dịch vụ thư điện tử, dịch vụ thư thoại, dịch vụ fax gia tăng giá trị	3 ngày làm việc	1 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không có	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP của Chính phủ ngày	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ	1756/QĐ-UBND ngày 1/6/2026
-----	----------	--	-----------------	-----------------	--	----------	--	--	----------------------------

						29/4/2026 về việc Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

71.	1.013903	Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP	15 ngày làm việc	5 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Phí: không có Lệ phí: 500.000 đồng/giá	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ	1756/QĐ-UBND ngày 1/6/2026
-----	----------	--	------------------	-----------------	--	---	--	--	----------------------------

						Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. - Nghị quyết		
--	--	--	--	--	--	--	--	--

						số 20/2026/NQ- CP của Chính phủ ngày 29/4/2026 về việc Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ - Thông tư số 52/2025/TT- BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu,nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép kinh doanh		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

							dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông.		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

72.	1.013904	Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP	15 ngày làm việc	5 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Phí: không có Lệ phí: 500.000 đồng/giấy phép	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ	1756/QĐ-UBND ngày 1/6/2026
-----	----------	--	------------------	-----------------	--	---	--	--	----------------------------

						Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. - Nghị quyết		
--	--	--	--	--	--	--	--	--

						số 20/2026/NQ- CP của Chính phủ ngày 29/4/2026 về việc Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ - Thông tư số 52/2025/TT- BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu,nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép kinh doanh		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

							dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông.		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

73.	1.013976	Cấp lại giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất)	15 ngày làm việc	5 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Phí: không có Lệ phí: 1.000.000 đồng/giấy phép	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông. - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ	1756/QĐ-UBND ngày 1/6/2026
-----	----------	--	------------------	-----------------	--	---	--	--	----------------------------

						Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. - Nghị quyết		
--	--	--	--	--	--	--	--	--

						số 20/2026/NQ- CP của Chính phủ ngày 29/4/2026 về việc Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ - Thông tư số 52/2025/TT- BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, chế độ thu,nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông, lệ phí cấp giấy phép kinh doanh		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

							dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông.		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

74.	1.013910	Phân bổ số thuê bao di động H2H theo phương thức đấu giá	5 ngày làm việc	2 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không có	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP của Chính phủ ngày	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ	1756/QĐ-UBND ngày 1/6/2026
-----	----------	--	-----------------	-----------------	--	----------	--	--	----------------------------

						29/4/2026 về việc Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

75.	1.013911	Hoàn trả số thuê bao di động H2H được phân bổ theo phương thức đấu giá	5 ngày làm việc	2 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không có	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ	1756/QĐ-UBND ngày 1/6/2026
-----	----------	--	-----------------	-----------------	--	----------	---	--	-------------------------------

							CP của Chính phủ ngày 29/4/2026 về việc Phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

76.	2.002847	Thủ tục đăng ký hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông phổ cập	10 ngày làm việc	5 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không có	- Luật Viễn thông năm 2023. - Nghị định số 295/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Viễn thông về hoạt động viễn thông công ích và cơ chế tài chính thực hiện hoạt động viễn thông công ích; - Thông tư số 01/2026/TT-BKHCN ngày 15 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 295/2025/NĐ-	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Chủ tịch UBND thành phố Huế.	639/QĐ-UBND ngày 11/2/2026
-----	----------	---	------------------	-----------------	--	----------	--	---	----------------------------

							CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Viễn thông về hoạt động viễn thông công ích và cơ chế tài chính thực hiện hoạt động viễn thông công ích;		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

77.	2.002777	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá	11 ngày làm việc	5.5 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ.	1403/QĐ-UBND ngày 29/4/2026
-----	----------	---	------------------	-------------------	--	--------------------------------	--	--	-----------------------------

							Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 66.16/2026/N Q-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

78.	2.002778	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá	7 ngày làm việc	3.5 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ; - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ.	1403/QĐ-UBND ngày 29/4/2026
-----	----------	---	-----------------	-------------------	--	--------------------------------	--	--	-----------------------------

							Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 66.16/2026/N Q-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

79.	2.002775	Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá.	7 ngày làm việc	3.5 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ; - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ.	1403/QĐ-UBND ngày 29/4/2026
-----	----------	--	-----------------	-------------------	--	--------------------------------	--	--	-----------------------------

							Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 66.16/2026/N Q-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

80.	2.002779	Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghệ cá	11 ngày làm việc	5.5 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ; - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ.	1403/QĐ-UBND ngày 29/4/2026
-----	----------	--	------------------	-------------------	--	--------------------------------	--	--	-----------------------------

							Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 66.16/2026/N Q-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

81.	2.002781	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư	11 ngày làm việc	5.5 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ; - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ.	1403/QĐ-UBND ngày 29/4/2026
-----	----------	--	------------------	-------------------	--	--------------------------------	--	--	-----------------------------

							Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 66.16/2026/N Q-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

82.	2.002782	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư	7 ngày làm việc	3.5 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ; - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ.	1403/QĐ-UBND ngày 29/4/2026
-----	----------	--	-----------------	-------------------	--	--------------------------------	--	--	-----------------------------

							Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 66.16/2026/N Q-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

83.	2.002776	Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư	7 ngày làm việc	3.5 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ; - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ.	1403/QĐ-UBND ngày 29/4/2026
-----	----------	--	-----------------	-------------------	--	--------------------------------	--	--	-----------------------------

							Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 66.16/2026/N Q-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

84.	2.002787	Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư	11 ngày làm việc	5.5 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ; - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ.	1403/QĐ-UBND ngày 29/4/2026
-----	----------	---	------------------	-------------------	--	--------------------------------	--	--	-----------------------------

							Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 66.16/2026/N Q-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

85.	2.002783	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế)	11 ngày làm việc	5.5 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ; - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của	Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ.	1403/QĐ-UBND ngày 29/4/2026
-----	----------	--	------------------	-------------------	--	--------------------------------	--	---	-----------------------------

							Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 66.16/2026/N Q-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

86.	2.002784	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế)	7 ngày làm việc	3.5 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ; - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của	Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ.	1403/QĐ-UBND ngày 29/4/2026
-----	----------	--	-----------------	-------------------	--	--------------------------------	--	---	-----------------------------

							Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 66.16/2026/N Q-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

87.	2.002785	Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế)	7 ngày làm việc	3.5 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ; - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của	Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ.	1403/QĐ-UBND ngày 29/4/2026
-----	----------	--	-----------------	-------------------	--	--------------------------------	--	---	-----------------------------

							Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 66.16/2026/N Q-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

88.	2.002786	Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế)	11 ngày làm việc	5.5 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ; - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của	Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ.	1403/QĐ-UBND ngày 29/4/2026
-----	----------	---	------------------	-------------------	--	--------------------------------	--	---	-----------------------------

							Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 66.16/2026/N Q-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

89.	2.002788	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ	22 ngày làm việc	11 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ; - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của	Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ.	1403/QĐ-UBND ngày 29/4/2026
-----	----------	--	------------------	------------------	--	--------------------------------	--	---	-----------------------------

							Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 66.16/2026/N Q-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

90.	2.002789	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ	7 ngày làm việc	3.5 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ; - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của	Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ.	1403/QĐ-UBND ngày 29/4/2026
-----	----------	--	-----------------	-------------------	--	--------------------------------	--	---	-----------------------------

							Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 66.16/2026/N Q-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

91.	2.002780	Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ	7 ngày làm việc	3.5 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ; - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của	Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ.	1403/QĐ-UBND ngày 29/4/2026
-----	----------	--	-----------------	-------------------	--	--------------------------------	--	---	-----------------------------

							Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 66.16/2026/N Q-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

92.	2.002790	Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ	22 ngày làm việc	11 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ; - Thông tư số 11/2022/TT-BTC ngày 21/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của	Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ.	1403/QĐ-UBND ngày 29/4/2026
-----	----------	---	------------------	------------------	--	--------------------------------	--	---	-----------------------------

							Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Nghị quyết số 66.16/2026/N Q-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

93.	1.013935	Cấp giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện cấp chứng chỉ vô tuyến điện nghiệp dư	20 ngày làm việc	10 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không có	- Luật Tàn số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tàn số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ.	287/QĐ-UBND ngày 19/1/2026
-----	----------	---	------------------	------------------	--	----------	--	--	----------------------------

94.	2.002793	Cấp đổi giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện cấp chứng chỉ vô tuyến điện nghiệp dư	10 ngày làm việc	5 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không có	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ.	287/QĐ-UBND ngày 19/1/2026
-----	----------	---	------------------	-----------------	--	----------	--	--	----------------------------

95.	2.002791	Cấp giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện đào tạo, cấp chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải	20 ngày làm việc	10 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không có	- Luật Tàn số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tàn số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ.	287/QĐ-UBND ngày 19/1/2026
-----	----------	--	------------------	------------------	--	----------	---	---	----------------------------

96.	2.002792	Cấp đổi giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện đào tạo, cấp chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải	10 ngày làm việc	5 ngày làm việc	Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không có	- Luật Tàn số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tàn số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Sở Khoa học và Công nghệ.	287/QĐ-UBND ngày 19/1/2026
-----	----------	--	------------------	-----------------	--	----------	---	---	----------------------------

97.	2.002711	Thủ tục đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước	82 ngày làm việc	41 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ. - Quyết định số 1258/QĐ-UBND ngày 29/4/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Huế. - Quyết định số 60/2025/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND thành phố Huế.	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định số 2300/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố Huế
-----	----------	---	------------------	------------------	--	-------	--	--------------------------	---

98.	1.014459	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	5 ngày làm việc	2.5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Khoa học và công nghệ (Luật số 29/2013/QH13 ngày 18/6/2013). - Nghị định 11/2014/NĐ-CP ngày 18/2/2014 của Chính phủ. - Thông tư số 11/2023/TT-BKHCN ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định số 3565/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố Huế -
-----	----------	--	-----------------	-------------------	--	-------	---	--------------------------	--

99.	1.014461	Thủ tục đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	5 ngày làm việc	2.5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Khoa học và công nghệ (Luật số 29/2013/QH13 ngày 18/6/2013). - Nghị định 11/2014/NĐ-CP ngày 18/2/2014 của Chính phủ. - Thông tư số 11/2023/TT-BKHCN ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định số 3565/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố Huế
-----	----------	--	-----------------	-------------------	--	-------	---	--------------------------	--

100.	1.014460	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	5 ngày làm việc	2.5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Khoa học và công nghệ (Luật số 29/2013/QH13 ngày 18/6/2013). - Nghị định 11/2014/NĐ-CP ngày 18/2/2014 của Chính phủ. - Thông tư số 11/2023/TT-BKHCN ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định số 3565/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố Huế
------	----------	---	-----------------	-------------------	--	-------	---	--------------------------	--

101.	2.002248	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	5 ngày làm việc	2.5 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Đối với các hợp đồng chuyển giao công nghệ đăng ký lần đầu thì phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ được tính theo tỷ lệ bằng 0,1% (một phần nghìn) tổng giá trị của hợp đồng chuyển giao công nghệ nhưng tối đa không quá 10 (mười) triệu đồng và tối thiểu không dưới 05 (năm) triệu đồng.	- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Luật Chuyển giao công nghệ số 115/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 169/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016	Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ - Cơ quan phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 1269/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế
------	----------	--	-----------------	-------------------	---	--	--	--	---

						của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

							công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

102.	2.002249	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung chuyển giao công nghệ (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	5 ngày làm việc	2.5 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Đối với các hợp đồng chuyển giao công nghệ đề nghị đăng ký sửa đổi, bổ sung thì phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ được tính theo tỷ lệ bằng 0,1% (một phần nghìn) tổng giá trị của hợp đồng sửa đổi, bổ sung nhưng tối đa không quá 05 (năm) triệu đồng và tối thiểu không dưới 03 (ba) triệu đồng	- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Luật Chuyển giao công nghệ số 115/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 169/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016	Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ - Cơ quan phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 1269/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế
------	----------	---	-----------------	-------------------	---	---	--	--	---

						của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định		
--	--	--	--	--	--	--	--	--

							công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện		
103.	2.002548	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Khoa học và Công nghệ)	5 ngày làm việc	2.5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Đầu tư (Luật số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020). - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ. - Quyết định số 12/2023/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 02/2026/QĐ-TTg ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ.	Sở Khoa học và Công nghệ (Trong dự án đầu tư tại địa phương và không thuộc trường hợp quy định thẩm quyền của Bộ KH&CN)	Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2026 của UBND thành phố

104.	1.014988	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ	10 ngày làm việc	5 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 09/2026/TT-BKHCHN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố.	Quyết định số 1785/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế
------	----------	---	------------------	-----------------	--	-------	---	--	---

						kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. (Mục VII Phần Đ, Phụ lục II, ban hành kèm theo Nghị quyết số		
--	--	--	--	--	--	--	--	--

							20/2026/NQ-CP)		
--	--	--	--	--	--	--	----------------	--	--

105.	1.014989	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ	10 ngày làm việc	5 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 09/2026/TT-BKHCHN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố.	Quyết định số 1785/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế
------	----------	--	------------------	-----------------	--	-------	---	--	---

						kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện. - Nghị Quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ (Mục VII Phần Đ, Phụ lục II, ban hành kèm theo Nghị quyết số		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

							20/2026/NQ-CP)		
--	--	--	--	--	--	--	----------------	--	--

106.	1.014990	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ	5 ngày làm việc	2.5 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không quy định	- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều	Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ - Cơ quan phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 1269/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế
------	----------	---	-----------------	-------------------	---	----------------	--	--	---

							kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

107.	1.014991	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ	10 ngày làm việc	5 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 09/2026/TT-BKHCHN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố.	Quyết định số 1785/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế
------	----------	--	------------------	-----------------	--	-------	---	--	---

						kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện. - Nghị Quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ (Mục VIII Phần Đ, Phụ lục II, ban hành kèm theo Nghị quyết số		
--	--	--	--	--	--	--	--	--

							20/2026/NQ-CP)		
--	--	--	--	--	--	--	----------------	--	--

108.	1.014992	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ	10 ngày làm việc	5 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố.	Quyết định số 1785/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế
------	----------	---	------------------	-----------------	--	-------	--	--	---

						kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện. - Nghị Quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ (Mục VII Phần Đ, Phụ lục II, ban hành kèm theo Nghị quyết số		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

							20/2026/NQ-CP)		
--	--	--	--	--	--	--	----------------	--	--

109.	1.013943	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ	5 ngày làm việc	2.5 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không quy định	- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều	Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ - Cơ quan phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 1269/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế
------	----------	--	-----------------	-------------------	---	----------------	--	--	---

							kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

110.	1.013960	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao cho cá nhân	10 ngày làm việc	5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Công nghệ cao số 21/2008/QH12; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội ; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6//2025 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ; - Quyết định số 55/2010/QĐ-TTg ngày 10/09/2010 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ - Cơ quan phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2026 của UBND thành phố Huế
------	----------	--	------------------	-----------------	--	-------	---	--	--

							02/2026/QĐ-TTg ngày 08/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ; - Thông tư số 32/2011/TT-BKHCN ngày 15/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 04/2020/TT-BKHCN ngày 28/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

							- Thông tư số 15/2023/TT-BKHCN ngày 26/7/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2011/TT-BKHCN và Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

111.	1.013957	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao cho tổ chức	10 ngày làm việc	5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Công nghệ cao ngày 13 tháng 11 năm 2008; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6//2025 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ; - Quyết định số 55/2010/QĐ-TTg ngày 10/09/2010 của Thủ tướng Chính phủ;	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ - Cơ quan phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2026 của UBND thành phố Huế
------	----------	--	------------------	-----------------	--	-------	---	--	--

							- Quyết định số 02/2026/QĐ-TTg ngày 08/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ; - Thông tư số 32/2011/TT-BKHCHN ngày 15/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 04/2020/TT-BKHCHN ngày 28/9/2020 của Bộ trưởng Bộ		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 15/2023/TT-BKHCN ngày 26/7/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2011/TT-BKHCN và Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN.		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

112.	1.014987	Thủ tục thẩm định công nghệ trong trường hợp đặc thù	78 ngày làm việc	48 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không quy định	- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều	Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ - Cơ quan phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 1269/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế
------	----------	--	------------------	------------------	---	----------------	--	--	---

							kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

113.	1.014986	Thủ tục đánh giá, thẩm định công nghệ mới, sản phẩm mới tạo ra tại Việt Nam từ kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo	40 ngày làm việc	20 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không quy định	- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều	Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ - Cơ quan phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 1269/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế
------	----------	--	------------------	------------------	---	----------------	--	--	---

							kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

114.	2.002544	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Khoa học và Công nghệ)	12 ngày làm việc	6 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Đầu tư (Luật số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020). - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ. - Quyết định số 12/2023/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 02/2026/QĐ-TTg ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ.	Sở Khoa học và Công nghệ (Trong dự án đầu tư tại địa phương và không thuộc trường hợp quy định thẩm quyền của Bộ KH&CN)	Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2026 của UBND thành phố Huế
------	----------	--	------------------	-----------------	--	-------	---	---	--

115.	2.002546	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Khoa học và Công nghệ)	10 ngày làm việc	5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Đầu tư (Luật số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020). - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ. - Quyết định số 12/2023/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 02/2026/QĐ-TTg ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ.	Sở Khoa học và Công nghệ (Trong dự án đầu tư tại địa phương và không thuộc trường hợp quy định thẩm quyền của Bộ KH&CN)	Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2026 của UBND thành phố Huế
------	----------	---	------------------	-----------------	--	-------	---	---	--

116.	1.012353	Thủ tục xác định dự án đầu tư có hoặc không sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Khoa học và Công nghệ)	15 ngày làm việc	7.5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Đầu tư (Luật số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020). - Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 19/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 12/2023/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 02/2026/QĐ-TTg ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2026 của UBND thành phố Huế
------	----------	---	------------------	-------------------	--	-------	--	--------------------------	--

117.	1.013918	Thủ tục chấp thuận chuyển giao công nghệ	30 ngày làm việc	15 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Mức thu phí thẩm định đối với xem xét, chấp thuận chuyển giao công nghệ là 10 (mười) triệu đồng	- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Luật Chuyển giao công nghệ số 115/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 169/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016	Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ - Cơ quan phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 1269/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế
------	----------	--	------------------	------------------	--	---	---	---	--

						của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định		
--	--	--	--	--	--	--	--	--

							công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

118.	1.013927	Thủ tục cấp giấy phép chuyển giao công nghệ	15 ngày làm việc	7.5 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Mức thu phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ để cấp Giấy phép chuyển giao công nghệ được tính theo tỷ lệ bằng 0,1% (một phần nghìn) tổng giá trị của hợp đồng chuyển giao công nghệ nhưng tối đa không quá 10 (mười) triệu đồng và tối thiểu không dưới 05 (năm) triệu đồng.	- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Luật Chuyển giao công nghệ số 115/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 169/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016	Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ - Cơ quan phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 1269/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế
------	----------	---	------------------	-------------------	--	---	---	---	--

						của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

							công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

119.	1.013961	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao	20 ngày làm việc	10 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Công nghệ cao số 21/2008/QH12; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội ; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6//2025 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ; - Quyết định số 55/2010/QĐ-TTg ngày 10/09/2010 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ - Cơ quan phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2026 của UBND thành phố Huế
------	----------	--	------------------	------------------	--	-------	---	--	--

							02/2026/QĐ-TTg ngày 08/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 10/2021/QĐ-TTg ngày 16/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; - Thông tư số 32/2011/TT-BKHCN ngày 15/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							04/2020/TT-BKHCN ngày 28/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 15/2023/TT-BKHCN ngày 26/7/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2011/TT-BKHCN và Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

120.	2.002795	Cấp giấy chứng nhận cơ sở ương tạo công nghệ cao, ương tạo doanh nghiệp công nghệ cao	35 ngày làm việc	17.5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Công nghệ cao số 21/2008/QH12 ngày 14/11/2008; - Nghị định số 10/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ; - Thông tư số 27/2013/TTB KHCN ngày 17/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 08/2025/TTB KHCN ngày 21/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; - Quyết định số 38/2020/QĐ TTg ngày 30/12/2020 của Thủ	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ - Cơ quan phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 1897/QĐ-UBND ngày 27 tháng 06 năm 2025 của UBND thành phố Huế
------	----------	---	------------------	--------------------	--	-------	---	--	---

							tướng Chính phủ.		
--	--	--	--	--	--	--	---------------------	--	--

121.	1.013964	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động nghiên cứu và phát triển công nghệ cao cho tổ chức	10 ngày làm việc	5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Công nghệ cao số 21/2008/QH12; -Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6//2025 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ; - Quyết định số 55/2010/QĐ-TTg ngày 10/09/2010 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ - Cơ quan phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2026 của UBND thành phố Huế
------	----------	--	------------------	-----------------	--	-------	---	--	--

							02/2026/QĐ-TTg ngày 08/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 10/2021/QĐ-TTg ngày 16/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; - Thông tư số 32/2011/TT-BKHCN ngày 15/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							04/2020/TT-BKHCN ngày 28/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 15/2023/TT-BKHCN ngày 26/7/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2011/TT-BKHCN và Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

122.	1.013969	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động nghiên cứu và phát triển công nghệ cao cho cá nhân	10 ngày làm việc	5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Công nghệ cao số 21/2008/QH12; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội ; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6//2025 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ; - Quyết định số 55/2010/QĐ-TTg ngày 10/09/2010 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ - Cơ quan phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2026 của UBND thành phố Huế
------	----------	--	------------------	-----------------	--	-------	---	--	--

							02/2026/QĐ-TTg ngày 08/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 10/2021/QĐ-TTg ngày 16/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; - Thông tư số 32/2011/TT-BKHCN ngày 15/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							04/2020/TT-BKHCN ngày 28/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 15/2023/TT-BKHCN ngày 26/7/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2011/TT-BKHCN và Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

123.	2.002794	Cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển	35 ngày làm việc	17.5 ngày làm việc	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Công nghệ cao số 21/2008/QH12 ngày 14/11/2008; - Nghị định số 10/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ; - Thông tư số 33/2011/TT-BKHCN ngày 09/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 08/2025/TT-BKHCN ngày 21/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; - Quyết định số 38/2020/QĐ-	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố; - Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.	Quyết định số 1897/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025
------	----------	---	------------------	--------------------	--	-------	--	---	---

							TTg ngày 30/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

124.	1.014388	Thủ tục cho phép thành lập và phê duyệt điều lệ tổ chức và hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài	35 ngày làm việc	17.5 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung. (Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 3470/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2025
------	----------	--	------------------	--------------------	--	-------	--	--	--

							tháng 10 năm 2025 của Chính phủ)		
125.	1.014392	Thủ tục thay đổi, bổ sung, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	10 ngày làm việc	5 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ. - Thông tư số 10/2025/TT-BKHCN ngày 27/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ.	Quyết định số 3470/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2025

126.	1.014389	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký tổ chức khoa học và công nghệ	15 ngày	7.5 ngày	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ. - Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ. - Thông tư số 10/2025/TT-BKHCN ngày 27/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ.	Quyết định số 1670/QĐ-UBND ngày 27 tháng 05 năm 2026
------	----------	---	---------	----------	--	-------	--	---------------------------	--

127.	1.014390	Thay đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tổ chức khoa học và công nghệ	10 ngày làm việc	5 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ. - Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ. - Thông tư số 10/2025/TT-BKHCN ngày 27/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ.	Quyết định số 1670/QĐ-UBND ngày 27 tháng 05 năm 2026
------	----------	--	------------------	-----------------	--	-------	--	---------------------------	--

128.	1.014391	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	15 ngày	7.5 ngày	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ. - Thông tư số 10/2025/TT-BKHCN ngày 27/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ.	Quyết định số 3470/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2025
------	----------	---	---------	----------	--	-------	---	---------------------------	--

129.	1.014393	Thủ tục công nhận trung tâm nghiên cứu và phát triển	10 ngày làm việc	5 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ. - Thông tư số 10/2025/TT-BKHCN ngày 27/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ.	Quyết định số 3470/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2025
------	----------	--	------------------	-----------------	---	-------	--	---------------------------	---

130.	1.014394	Thủ tục thành lập đơn vị trực thuộc ở nước ngoài của tổ chức khoa học và công nghệ	10 ngày làm việc	5 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ. - Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ. - Thông tư số 10/2025/TT-BKHCN ngày 27/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ.	Quyết định số 1670/QĐ-UBND ngày 27 tháng 05 năm 2026
------	----------	--	------------------	-----------------	--	-------	--	---------------------------	--

131.	2.001137	Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp có dự án thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư nhận chuyển giao công nghệ từ tổ chức khoa học và công nghệ	15 ngày	7.5 ngày	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Khoa học và công nghệ (Luật số 29/2013/QH13 ngày 18/6/2013). - Luật Chuyển giao công nghệ (Luật số 07/2017/QH14 ngày 19/6/2018). - Nghị định 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. - Thông tư 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Thông tư 03/2017/TT-BKHCN ngày 03/4/2017	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định số 2177/QĐ-UBND ngày 09/7/2025
------	----------	---	---------	----------	--	-------	---	--------------------------	---

							ngày của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Quyết định số 2107/QĐ- UBND ngày 02 tháng 7 năm 2025.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

132.	1.013944	Xác nhận phương tiện vận tải chuyên dùng trong dây chuyền công nghệ sử dụng trực tiếp cho hoạt động sản xuất của dự án đầu tư (1.013944)	20 ngày	10 ngày	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Quyết định số 30/2018/QĐ-TTg ngày 31/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6//2025 của Chính phủ. - Quyết định số 02/2026/QĐ-TTg ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ - Cơ quan phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2026 của UBND thành phố
------	----------	--	---------	---------	--	-------	---	--	--

133.	1.014536	Thủ tục hỗ trợ tổ chức hội thảo khoa học tại Việt Nam	30 ngày làm việc	15 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn), Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo (Nghị	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Thành phố Huế. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố Huế	Quyết định số 3952/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND thành phố Huế
------	----------	---	------------------	------------------	--	-------	--	--	---

							định số 267/2025/NĐ -CP); - Thông tư số 43/2025/TT- BKHCN ngày 30/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định quản lý hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ (Thông tư số 43/2025/TT- BKHCN ngày 30/11/2025).		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

134.	1.014537	Thủ tục hỗ trợ phát triển tạp chí khoa học	30 ngày làm việc	15 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn), Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Thành phố Huế. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố Huế	Quyết định số 3952/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND thành phố Huế
------	----------	--	------------------	------------------	---	-------	---	--	--

135.	1.014538	Thủ tục hỗ trợ hoạt động sáng kiến, giải pháp cải tiến kỹ thuật hoặc hợp lý hóa sản xuất	30 ngày làm việc	15 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn), Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Thành phố Huế. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố Huế	Quyết định số 3952/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND thành phố Huế
------	----------	--	------------------	------------------	--	-------	---	--	---

136.	1.014539	Thủ tục hỗ trợ hoạt động truyền thông khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phổ biến tri thức	30 ngày làm việc	15 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn), Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Thành phố Huế. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố Huế	Quyết định số 3952/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND thành phố Huế
------	----------	---	------------------	------------------	--	-------	---	--	---

137.	1.01450	Thủ tục hỗ trợ thực tập, nghiên cứu ngắn hạn ở nước ngoài	30 ngày làm việc	15 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn), Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Thành phố Huế. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố Huế	Quyết định số 3952/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND thành phố Huế
------	---------	---	------------------	------------------	--	-------	---	--	---

138.	1.014542	Thủ tục hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu viên sau tiến sĩ	60 ngày làm việc	30 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn), Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Thành phố Huế. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố Huế	Quyết định số 3952/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND thành phố Huế
------	----------	---	------------------	------------------	--	-------	---	--	---

139.	1.014541	Thủ tục hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của chương trình đào tạo tiến sĩ và học viên của chương trình đào tạo thạc sĩ	60 ngày làm việc	30 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn), Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Thành phố Huế. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố Huế	Quyết định số 3952/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND thành phố Huế
------	----------	---	------------------	------------------	--	-------	---	--	---

140.	1.014544	Thủ tục hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của nhà khoa học xuất sắc có thành tích nổi bật trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	60 ngày làm việc	30 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn), Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Thành phố Huế. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố Huế	Quyết định số 3952/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND thành phố Huế
------	----------	---	------------------	------------------	--	-------	---	--	---

141.	1.014547	Thủ tục hỗ trợ mời nhà khoa học xuất sắc nước ngoài đến Việt Nam trao đổi học thuật ngắn hạn	30 ngày làm việc	15 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn), Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Thành phố Huế. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố Huế	Quyết định số 3952/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND thành phố Huế
------	----------	--	------------------	------------------	--	-------	---	--	---

142.	1.014549	Thủ tục hỗ trợ tham dự và báo cáo kết quả nghiên cứu tại hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế	30 ngày làm việc	15 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn), Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Thành phố Huế. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố Huế	Quyết định số 3952/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND thành phố Huế
------	----------	--	------------------	------------------	--	-------	---	--	---

143.	1.014551	Thủ tục hỗ trợ công bố công trình khoa học và công nghệ trong nước và quốc tế	30 ngày làm việc	15 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn), Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Thành phố Huế. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố Huế	Quyết định số 3952/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND thành phố Huế
------	----------	---	------------------	------------------	--	-------	---	--	---

144.	1.014553	Thủ tục hỗ trợ nhà khoa học trẻ tài năng, kỹ sư trẻ tài năng	60 ngày làm việc	40 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn), Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 43/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Thành phố Huế. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố Huế	Quyết định số 3952/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND thành phố Huế
------	----------	--	------------------	------------------	---	-------	---	--	--

145.	1.014445	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	15 ngày	7.5 ngày	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn), Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của luật khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 3523/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2025
------	----------	--	---------	----------	--	-------	--	--	--

							sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo (Nghị định số 268/2025/NĐ -CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ).		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

146.	1.014446	Thủ tục cấp thay đổi nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	10 ngày	5 ngày	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn), Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của luật khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 3523/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2025
------	----------	---	---------	--------	--	-------	--	--	--

							sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo (Nghị định số 268/2025/NĐ -CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ).		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

147.	1.014444	Thủ tục đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo không sử dụng ngân sách nhà nước	28 ngày	14 ngày	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn), Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của luật khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 3523/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2025
------	----------	--	---------	---------	--	-------	--	--	--

							sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo (Nghị định số 268/2025/NĐ -CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ).		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

148.	1.014438	Thủ tục công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh	27 ngày	13.5 ngày	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn), Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của luật khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 3523/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2025
------	----------	---	---------	-----------	--	-------	--	--	--

							sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo (Nghị định số 268/2025/NĐ -CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ).		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

149.	1.014439	Thủ tục công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo	27 ngày	13.5 ngày	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn), Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của luật khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 3523/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2025
------	----------	--	---------	-----------	--	-------	--	--	--

							sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo (Nghị định số 268/2025/NĐ -CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ).		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

150.	1.01444	Thủ tục cấp lại Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh	15 ngày	7.5 ngày	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn), Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của luật khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 3523/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2025
------	---------	---	---------	----------	--	-------	--	--	--

							sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo (Nghị định số 268/2025/NĐ -CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ).		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

151.	1.014431	Thủ tục công nhận trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh	27 ngày	13.5 ngày	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn), Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của luật khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 3523/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2025
------	----------	--	---------	-----------	--	-------	--	--	--

							sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo (Nghị định số 268/2025/NĐ -CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ).		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

152.	1.014432	Thủ tục công nhận trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo	27 ngày	13.5 ngày	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn), Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của luật khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 3523/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2025
------	----------	---	---------	-----------	--	-------	--	--	--

							sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo (Nghị định số 268/2025/NĐ -CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ).		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

153.	1.014433	Thủ tục công nhận cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo	27 ngày	13.5 ngày	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn), Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của luật khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 3523/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2025
------	----------	--	---------	-----------	--	-------	--	--	--

							sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo (Nghị định số 268/2025/NĐ -CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ).		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

154.	1.014435	Thủ tục công nhận chuyên gia hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo	27 ngày	13.5 ngày	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn), Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của luật khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới	-Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 3523/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2025
------	----------	--	---------	-----------	--	-------	--	---	--

							sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo (Nghị định số 268/2025/NĐ -CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ).		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

155.	1.014436	Thủ tục công nhận nhà đầu tư cá nhân khởi nghiệp sáng tạo	27 ngày	13.5 ngày	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn), Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của luật khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới	-Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. -Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 3523/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2025
------	----------	---	---------	-----------	--	-------	--	--	--

							sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo (Nghị định số 268/2025/NĐ -CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ).		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

156.	1.014437	Thủ tục cấp lại Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh, Giấy công nhận cá nhân, nhóm cá nhân khởi nghiệp sáng tạo, Giấy công nhận doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, Giấy công nhận chuyên gia hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, Giấy công nhận nhà đầu tư cá nhân khởi nghiệp sáng tạo	15 ngày	7.5 ngày	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn), Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025.- Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của luật khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 3523/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2025
------	----------	---	---------	----------	--	-------	--	--	--

							sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo (Nghị định số 268/2025/NĐ -CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ).		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

157.	1.014451	Thủ tục đăng ký thực hiện nhiệm vụ đổi mới sáng tạo tài trợ, đặt hàng về đổi mới công nghệ; phát triển tài sản trí tuệ, nâng cao năng suất, chất lượng; hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo	53 ngày	26.5 ngày	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn), Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của luật khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 3523/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2025
------	----------	---	---------	-----------	--	-------	--	--	--

							sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo (Nghị định số 268/2025/NĐ -CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ).		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

158.	1.014452	Thủ tục sửa đổi, chấm dứt Hợp đồng tài trợ thực hiện nhiệm vụ đổi mới sáng tạo	15 ngày	7.5 ngày	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn), Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của luật khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 3523/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2025
------	----------	--	---------	----------	--	-------	--	--	--

							sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo (Nghị định số 268/2025/NĐ -CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ).		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

159.	1.014383	Thủ tục đặt và tổ chức xét tặng giải thưởng của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam	25 ngày	12.5 ngày	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025;- Nghị định 263/2025/NĐ-CP số ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, nhân lực, nhân tài và giải thưởng trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.- Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố	Quyết định số 1714/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố
------	----------	--	---------	-----------	--	-------	--	--	---

							tạo.		
160.	1.014525	Thủ tục xét tài trợ, đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	110 ngày	55 ngày	Cách thức: Nộp trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo năm 2025. - Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 36/2025/TT-BKHCN ngày 26/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ. - Quyết định số 15/2026/QĐ-UBND ngày 13/3/2026 của UBND thành phố Huế	Sở KH&CN	Quyết định 1110/QĐ-UBND ngày 02/4/2026 của Chủ tịch UBND thành phố

161.	1.014920	Đề nghị thử nghiệm có kiểm soát sản phẩm, dịch vụ ứng dụng công nghệ số (không gian, phạm vi, đối tượng thử nghiệm trong 01 tỉnh, thành phố)	60 ngày	35 ngày	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. - Luật Công nghiệp công nghệ số. - Nghị định số 353/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Công nghiệp công nghệ số.	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định số 813/QĐ-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế
------	----------	--	---------	---------	--	-------	---	--------------------------	--

162.	1.014921	Đề nghị gia hạn thử nghiệm có kiểm soát sản phẩm, dịch vụ ứng dụng công nghệ số (không gian, phạm vi, đối tượng thử nghiệm trong 01 tỉnh, thành phố)	15 ngày	9 ngày	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. - Luật Công nghiệp công nghệ số. - Nghị định số 353/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Công nghiệp công nghệ số.	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định số 813 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế
------	----------	--	---------	--------	--	-------	---	--------------------------	---

163.	1.014922	Đề nghị kết thúc thử nghiệm có kiểm soát sản phẩm, dịch vụ ứng dụng công nghệ số (không gian, phạm vi, đối tượng thử nghiệm trong 01 tỉnh, thành phố	15 ngày	9 ngày	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. - Luật Công nghiệp công nghệ số. - Nghị định số 353/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Công nghiệp công nghệ số.	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định số 813 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế
------	----------	--	---------	--------	--	-------	---	--------------------------	---

164.	1.014923	Đề nghị điều chỉnh thử nghiệm có kiểm soát sản phẩm, dịch vụ ứng dụng công nghệ số (không gian, phạm vi, đối tượng thử nghiệm trong 01 tỉnh, thành phố)	15 ngày	9 ngày	- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. - Luật Công nghiệp công nghệ số. - Nghị định số 353/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Công nghiệp công nghệ số.	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định số 813 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế
------	----------	---	---------	--------	--	-------	---	--------------------------	---

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Phụ lục II
NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN,
ĐIỆN TỬ THUỘC THẨM QUYỀN CỦA UBND THÀNH PHỐ PHÂN CẤP CHO SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
(kèm theo Quyết định số 2104/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

1. Thủ tục Sửa đổi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) (1.014676).

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ

II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		36 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	26 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Đổi mới sáng tạo xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Giấy phép được sửa đổi hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép sửa đổi và nêu rõ lý do.	04 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (<i>Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào</i>)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ

2. Thủ tục Bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) (1.014677)

- Thời hạn giải quyết: 9 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		70 giờ

Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	60 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Đổi mới sáng tạo xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Giấy phép được bổ sung hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp lại giấy phép bổ sung và nêu rõ lý do.	04 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			72 giờ

3. Thủ tục Cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp)). (1.014678)

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	04 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		76 giờ

Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	56 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Đổi mới sáng tạo xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	08 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Chứng chỉ được cấp lại hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp chứng chỉ và nêu rõ lý do.	08 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	04 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80 giờ

4. Thủ tục Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) (1.014674)

- Thời hạn giải quyết: 2.5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		01 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		18 giờ

Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	12 giờ
Bước 2.2	- Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Đổi mới sáng tạo xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	02 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Giấy phép được gia hạn hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép được gia hạn và nêu rõ lý do.	02 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	

Tổng thời gian giải quyết TTHC	20 giờ
---------------------------------------	---------------

5. Thủ tục Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) (1.014675).

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định,
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	04 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		116 giờ

Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	96 giờ
Bước 2.2	- Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Đổi mới sáng tạo xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	08 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Giấy phép được sửa đổi hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép được sửa đổi và nêu rõ lý do.	08 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	04 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	

Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			120 giờ

6. Thủ tục Gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) (1.014679).

- Thời hạn giải quyết: 18 ngày **Z** kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến);	04 giờ

		- Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		140 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	120 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Đổi mới sáng tạo xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	08 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Giấy phép được bổ sung hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép được bổ sung và nêu rõ lý do.	08 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	04 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (<i>Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào</i>)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có).	

		- Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			144 giờ

7. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp (1.011937)

- Thời gian thực hiện: 15 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định; trong đó: 10 ngày tại Sở Khoa học và Công nghệ; 5 ngày tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	66 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự	06 giờ

		thảo, trình Lãnh đạo Sở.	
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Kết quả TTHC	04 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	28 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			120 giờ

8. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp (1.011938).

- Thời gian thực hiện: 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định; trong đó: 06 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 02 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	38 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Kết quả TTHC	02 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN	02 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
	UBND thành phố	và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	08 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	02 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	02 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			64 giờ

9. Thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp (1.011939).

- Thời gian thực hiện: 20 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định; trong đó: 15 ngày tại Sở Khoa học và Công nghệ; 05 ngày tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	104 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	08 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Kết quả TTHC	04 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	20 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	08 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	08 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			160 giờ

10. Thủ tục Cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp (1.013916)

- Thời gian thực hiện: 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định; trong đó: 06 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 02 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá	02 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	38 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Kết quả TTHC	02 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	08 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	02 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	02 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm	02 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
	thành phố	Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (<i>Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào</i>)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			64 giờ

11. Thủ tục Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp (1.013919).

- Thời gian thực hiện: 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định; trong đó: 06 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 02 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>);	02 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		- Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	38 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Kết quả TTHC	02 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	08 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	02 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	02 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			64 giờ

12. Thủ tục Thu hồi Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp (1.013922).

- Thời gian thực hiện: 20 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định; trong đó: 15 ngày tại Sở Khoa học và Công nghệ; 05 ngày tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố <i>(trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến)</i> ; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bản giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết <i>(tiếp nhận, ghi</i>	02 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
		<i>nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).</i>	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	104 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	08 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Kết quả TTHC	04 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	20 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	08 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	08 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
	<i>hồ sơ đầu vào)</i>		
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			160 giờ

13. Thủ tục ghi nhận tổ chức đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp (1.013924).

- Thời gian thực hiện: 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định; trong đó: 06 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 02 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bản giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo		38 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Kết quả TTHC	02 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	08 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	02 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	02 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có).	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		- Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			64 giờ

14. Thủ tục Ghi nhận người đại diện sở hữu công nghiệp (1.013925)

- Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định; trong đó: 04 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 03 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	20 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình UBND thành phố phê duyệt: Kết quả TTHC	04 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	16 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	02 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	02 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			56 giờ

15. Thủ tục Ghi nhận thay đổi thông tin của tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp (1.013928)

- Thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định; trong đó: 07 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 03 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	46 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Kết quả TTHC.	02 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	16 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	02 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	02 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80 giờ

16. Thủ tục xóa tên tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp (1.013942)

- Thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định; trong đó: 07 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 03 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	46 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ

Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Kết quả TTHC.	02 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	16 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	02 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	02 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80 giờ

17. Thủ tục xóa tên người đại diện sở hữu công nghiệp (1.013954)

- Thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định; trong đó: 07 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 03 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	46 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Kết quả TTHC.	02 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành	02 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		phổ thụ lý.	
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	16 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	02 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	02 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80 giờ

18. Thủ tục đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ đại diện sở hữu công nghiệp (1.013955)

- Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định; trong đó: 04 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 03 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	20 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Kết quả TTHC	04 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành	16 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		phổ.	
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	02 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	02 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			56 giờ

19. Thủ tục cấp Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp (1.013956).

- Thời gian thực hiện: 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định; trong đó: 02 làm việc ngày tại Sở Khoa học và Công nghệ; 02 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến;	02 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
	thành phố.	- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	08 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	02 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Kết quả TTHC	02 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	08 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	02 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	02 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (<i>Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào</i>)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			32 giờ

20. Thủ tục cấp lại Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp (1.013958)

- Thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định; trong đó: 07 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 03 ngày làm việc tại UBND thành phố.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân.	02 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	46 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Kết quả TTHC.	02 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	16 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	02 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	02 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm	02 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
	thành phố	Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80 giờ

21. Thủ tục thu hồi Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp (1.013959)

- Thời gian thực hiện: 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định; trong đó: 06 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 02 ngày làm việc tại UBND thành phố.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định;	02 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		- Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	38 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Kết quả TTHC	02 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	08 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	02 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	02 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính	02 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			64 giờ

22. Thủ tục cấp phó bản văn bằng bảo hộ, cấp lại văn bằng bảo hộ/phó bản văn bằng bảo hộ (1.013966).

- Thời gian thực hiện: 20 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định; trong đó: 15 ngày tại Sở Khoa học và Công nghệ; 05 ngày tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố <i>(trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến)</i>; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và	02 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
		bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	104 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	08 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Kết quả TTHC	04 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	20 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	08 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	08 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố;	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
	xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			160 giờ

23. Thủ tục đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp (1.013968)

- Thời gian thực hiện: 40 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định; trong đó: 30 ngày tại Sở Khoa học và Công nghệ; 10 ngày tại UBND thành phố.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố <i>(trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến)</i>; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để	04 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
		chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	204 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	16 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Kết quả TTHC	12 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	04 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	04 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	56 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	08 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	08 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	04 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			320 giờ

24. Thủ tục ghi nhận việc sửa đổi nội dung, gia hạn, chấm dứt trước thời hạn hiệu lực hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp (1.013970)

- Thời gian thực hiện: 15 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định; trong đó: 10 ngày tại Sở Khoa học và Công nghệ; 5 ngày tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá	02 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
		nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	66 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	06 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Kết quả TTHC	04 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	28 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (<i>Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào</i>)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			120 giờ

25. Thủ tục cấp phó bản, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp, cấp lại phó bản Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp (1.013972)

- Thời gian thực hiện: 15 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định; trong đó: 10 ngày tại Sở Khoa học và Công nghệ; 5 ngày tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định;	02 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
		- Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	66 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	06 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Kết quả TTHC	04 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	28 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm	02 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
	thành phố	Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (<i>Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào</i>)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			120 giờ

26. Thủ tục ra quyết định bắt buộc chuyển giao quyền sử dụng sáng chế (1.013973)

- Thời gian thực hiện: 15 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định; trong đó: 10 ngày tại Sở Khoa học và Công nghệ; 5 ngày tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>);	02 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
		- Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	66 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	06 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Kết quả TTHC	04 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	28 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			120 giờ

27. Thủ tục yêu cầu chấm dứt quyền sử dụng sáng chế theo quyết định bắt buộc (1.013974)

- Thời gian thực hiện: 20 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định; trong đó: 15 ngày tại Sở Khoa học và Công nghệ; 05 ngày tại UBND thành phố.
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố <i>(trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến)</i>; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và	02 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
		bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	104 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	08 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Kết quả TTHC	04 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	20 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	08 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	08 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố;	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
	xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			160 giờ

28. Thủ tục chứng nhận chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2 (1.014879).

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, trong đó: 03 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 02 làm việc ngày tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định;	02 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		- Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	16 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo phòng Đổi mới sáng tạo xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	02 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Quyết định chứng nhận hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp quyết định chứng nhận và nêu rõ lý do.	02 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	06 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	02 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80 giờ

29. Thủ tục điều chỉnh quyết định chứng nhận chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2 (1.014880).

- Thời hạn giải quyết: 3,5 ngày làm việc ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, trong đó: 02 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 1,5 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện <i>(Giờ làm việc)</i>
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	08 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Đổi mới sáng tạo xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	02 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Quyết định chứng nhận hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp quyết định chứng nhận và nêu rõ lý do.	02 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết	02 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		TTHC.	
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	04 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	02 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	02 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			28 giờ

30. Thủ tục hủy bỏ hiệu lực của quyết định chứng nhận chuẩn đo lường (1.014881).

- Thời hạn giải quyết: 1,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, trong đó: 01 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 0,5 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	01 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	04 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Đổi mới sáng tạo xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	01 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Quyết định hủy bỏ hiệu lực hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp quyết định hủy bỏ hiệu lực và nêu rõ lý do.	01 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	01 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	0,5 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	01 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	01 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	01 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	0,5 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có).	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		- Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			12 giờ

31. Thủ tục chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường (1.014882).

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, trong đó: 03 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 02 làm việc ngày tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức,</i>	02 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		<i>địa điểm trả kết quả).</i>	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	16 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo phòng Đổi mới sáng tạo xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	02 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Quyết định chứng nhận hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp quyết định chứng nhận và nêu rõ lý do.	02 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	06 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	02 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80 giờ

32. Thủ tục điều chỉnh nội dung quyết định chứng nhận, cấp thẻ, cấp lại thẻ kiểm định viên đo lường (1.014883)

- Thời hạn giải quyết: 3,5 ngày làm việc ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, trong đó: 02 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 1,5 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến.	02 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	08 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Đổi mới sáng tạo xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	02 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Quyết định chứng nhận hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp quyết định chứng nhận và nêu rõ lý do.	02 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành	02 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		phổ thụ lý.	
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	04 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	02 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	02 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			28 giờ

33. Thủ tục hủy bỏ hiệu lực của quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viện đo lường (1.014885).

- Thời hạn giải quyết: 1,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, trong đó: 01 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 0,5 ngày làm việc tại UBND thành phố.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	01 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	04 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Đổi mới sáng tạo xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	01 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Quyết định hủy bỏ hiệu lực hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp quyết định hủy bỏ hiệu lực và nêu rõ lý do.	01 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Bộ phận	01 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	0,5 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	01 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	01 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	01 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	0,5 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Tổng thời gian giải quyết TTHC			12 giờ

34. Thủ tục Công bố sử dụng dấu định lượng (2.000212)

- Thời hạn giải quyết: 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	12 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	02 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Phê duyệt văn bản dự thảo hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép và nêu rõ lý do.	02 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	02 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 giờ

35. Thủ tục điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng (1.000449)

- Thời hạn giải quyết: 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	12 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	02 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Phê duyệt văn bản dự thảo hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép và nêu rõ lý do.	02 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ)</i>	02 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		<i>nhận hồ sơ đầu vào)</i>	
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 giờ

36. Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân (2.002.253)

- Thời hạn giải quyết: 7,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định.

Trong đó, 4,5 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 03 ngày làm việc tại UBND thành phố.

-Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ

Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	04 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		32 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	22 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Đổi mới sáng tạo xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Quyết định hủy bỏ hiệu lực hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp quyết định hủy bỏ hiệu lực và nêu rõ lý do.	04 giờ

Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		24 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	10 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	

Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			60 giờ

37. Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân (đối với các giải thưởng do cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã - hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp, Hội, Hiệp hội ở Trung ương, Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố tổ chức) (3.000474):

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định. Trong đó, 03 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 02 ngày làm việc tại UBND thành phố.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02 giờ

Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		24 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	16 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Đổi mới sáng tạo xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Quyết định hủy bỏ hiệu lực hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp quyết định hủy bỏ hiệu lực và nêu rõ lý do.	02 giờ

Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		16 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	6 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	02giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	

Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ

38. Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp (2.001208):

- Thời hạn giải quyết: 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định.
- Trong đó: 10,5 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 3,5 ngày làm việc tại UBND thành phố.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	04 giờ

II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		80 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	20 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Đổi mới sáng tạo xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở	04 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Xem xét phê duyệt hồ sơ	04 giờ
Bước 2.4	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	- Theo dõi tình hình đánh giá thực tế của đoàn chuyên gia và lập biên bản đánh giá - Tổng hợp kết quả và dự thảo kết quả giải quyết	40 giờ
Bước 2.5	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Đổi mới sáng tạo xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ
Bước 2.6	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Quyết định chỉ định hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp chỉ định và nêu rõ lý do	04 giờ
Bước 2.7	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	04 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		28 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	04 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	08 giờ

Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ	04 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	04 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			112 giờ

39. Thủ tục cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp (2.001501):

- Thời hạn giải quyết: 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định.
- Trong đó: 1,5 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 01 ngày làm việc tại UBND thành phố.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ/giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		10 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	05 giờ

Bước 2.2	Lãnh đạo phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	02 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Chứng nhận hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp chứng nhận và nêu rõ lý do.	02 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	01 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		08 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	01 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	02 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	02 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	02 giờ

Bước 3.5	Văn thư VPUBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	01 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 giờ

40.Thủ tục thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định (2.001100):

- Thời hạn giải quyết: 18 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định.
 Trong đó: 15 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 03 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	04 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		116 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	44 giờ

Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Đổi mới sáng tạo xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở	04 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Xem xét phê duyệt hồ sơ	04 giờ
Bước 2.4	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	- Theo dõi tình hình đánh giá thực tế của đoàn chuyên gia và lập biên bản đánh giá - Tổng hợp kết quả và dự thảo kết quả giải quyết	52 giờ
Bước 2.5	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Đổi mới sáng tạo xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ
Bước 2.6	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Quyết định chỉ định hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp chỉ định và nêu rõ lý do	04 giờ
Bước 2.7	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	04 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		24 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	04 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	08 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ	04 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ

Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	04 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			144 giờ

41. Thủ tục miễn giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu (1.001392):

- Thời hạn giải quyết: 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ/giờ làm việc)
------------------	------------------------	--------------------	--

I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		16 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	08 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Chứng nhận hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp chứng nhận và nêu rõ lý do.	02 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ

III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		0giờ
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	0 giờ
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 giờ

42. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa (1.014888)

- Thời hạn giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định.
- Trong đó: 2,0 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 1,5 ngày làm việc tại UBND thành phố.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ/giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02 giờ

Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		14 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	08 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	02 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Chứng nhận hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp chứng nhận và nêu rõ lý do.	02 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		12 giờ

Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	04 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	02 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	02 giờ
Bước 3.5	Văn thư VPUBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	

Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			28 giờ

43. Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa (1.014888)

- Thời hạn giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định.
- Trong đó: 2,0 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 1,5 ngày làm việc tại UBND thành phố.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ/giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02 giờ

Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		14 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	08 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	02 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Chứng nhận hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp chứng nhận và nêu rõ lý do.	02 giờ

Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		12 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	04 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	02 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	02 giờ
Bước 3.5	Văn thư VPUBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		

Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			28 giờ

44. Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa (1.014891)

- Thời hạn giải quyết: 1,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định.

Trong đó: 1,0 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 0,5 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Quy trình thực hiện	Thời gian thực hiện <i>(Giờ làm việc)</i>
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		01 giờ

Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	01 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		7 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	04 giờ
Bước 2.2	- Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	01 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Cấp lại Chứng nhận hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp lại Chứng nhận và nêu rõ lý do.	01 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	01 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		4 giờ

Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	0,5 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	01 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	01 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	01 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	0,5 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			12 giờ

45. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định đối tượng hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn và hoạt động trong lĩnh vực quy chuẩn kỹ thuật (1.014892)

- Thời hạn giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định.

Trong đó: 2,5 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 01 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Quy trình thực hiện	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		16 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	12 giờ
Bước 2.2	- Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	02 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Chứng nhận hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp chứng nhận và nêu rõ lý do.	02 giờ

Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		08 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	01 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	03 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	1,5 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	1,5 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	01 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	

Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			28 giờ

46. Thủ tục Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng (1.014893)

- Thời hạn giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định.

Trong đó: 2,5 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 01 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Quy trình thực hiện	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		16 giờ

Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	12 giờ
Bước 2.2	- Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	02 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Cấp bổ sung, sửa đổi Chứng nhận hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp bổ sung, sửa đổi và nêu rõ lý do.	02 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		08 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	01 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	03 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	1,5 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	1,5 giờ

Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	01 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			28 giờ

47. Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng (1.014894)

- Thời hạn giải quyết: 1,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định.

Trong đó: 1,0 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 0,5 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Quy trình thực hiện	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		01 giờ

Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	01 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		07 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	04 giờ
Bước 2.2	- Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	01 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Cấp lại Chứng nhận hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp lại Chứng nhận và nêu rõ lý do.	01 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	01 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		4 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	0,5 giờ

Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	01 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	01 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	01 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	0,5 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			12 giờ

48. Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa (1.014895)

- Thời hạn giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định.
- Trong đó: 2,5 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 01 ngày làm việc tại UBND thành phố.
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Quy trình thực hiện	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		18 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	10 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Chứng nhận hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp chứng nhận và nêu rõ lý do.	02 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ

III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		08 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	01 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	04 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	1,5 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	1,5 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	01 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			28 giờ

49. Thủ tục Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa (1.014896)

- Thời hạn giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định.

Trong đó: 2,5 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 01 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Quy trình thực hiện	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		18 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	12 giờ
Bước 2.2	- Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	02 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng và nêu rõ lý do.	02 giờ

Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		08 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	01 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	04 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	1,5 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	1,5 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	01 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	

Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			28 giờ

50. Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa (1.014897)

- Thời hạn giải quyết: 1,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định.

Trong đó: 1,0 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 0,5 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị thực hiện	Quy trình thực hiện	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		01 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	01 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		07 giờ

Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	04 giờ
Bước 2.2	- Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	01 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp lại Giấy chứng nhận và nêu rõ lý do.	01 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trà kết quả giải quyết TTHC.	01 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		4 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	2 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	0,5 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	0,5 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	0,5 giờ

Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	0,5 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			12 giờ

51. Cấp lại văn bản xác nhận thông báo khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được (nội tỉnh) (1.005442)

- Thời hạn giải quyết: Ba (03) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ

Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		20 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyên đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	8 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyên đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ trình UBND thành phố thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ

III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 giờ

52. Sửa đổi, bổ sung văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính (nội tỉnh) (1.010902)

- Thời hạn giải quyết: Bốn (04) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ

Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		28 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	16 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ trình UBND thành phố thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ

III		TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP	
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			32 giờ

53. Cấp giấy phép bưu chính (nội tỉnh) (1.003659)

- Thời hạn giải quyết: Tám (08) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ

Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		60 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyên đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	36 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyên đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	12 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	8 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ trình UBND thành phố thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ

III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			64 giờ

54. Cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính (nội tỉnh) (1.004470)

- Thời hạn giải quyết: Bốn (04) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ

Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		28 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyên đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	16 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyên đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ trình UBND thành phố thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ

III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			32 giờ

55. Sửa đổi, bổ sung giấy phép bưu chính (nội tỉnh) (1.003687)

- Thời hạn giải quyết: Bốn (04) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ

Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		28 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyên đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	16 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyên đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ trình UBND thành phố thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ

III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			32 giờ

56. Cấp lại giấy phép bưu chính khi hết hạn (nội tỉnh) (1.003633)

- Thời hạn giải quyết: Bốn (04) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ

Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		28 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyên đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	16 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyên đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ trình UBND thành phố thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ

III		TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP	
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			32 giờ

57. Cấp lại giấy phép bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được (nội tỉnh) (1.004379)

- Thời hạn giải quyết: Ba (03) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ

Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		20 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	8 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ trình UBND thành phố thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ

III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 giờ

58. Thủ tục Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh dịch vụ viễn thông đối với tranh chấp của doanh nghiệp viễn thông thuộc phạm vi giấy phép cung cấp dịch vụ có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trên một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (1.013819)

- Thời hạn giải quyết: 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá	4 giờ

	phố.	nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		124 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	96 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	16 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	8 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có).	

		- Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			128 giờ

59. Thủ tục Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh dịch vụ viễn thông đối với tranh chấp của doanh nghiệp viễn thông thuộc phạm vi giấy phép cung cấp dịch vụ không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) (1.013877)

- Thời hạn giải quyết: 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		124 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	96 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra:	16 giờ

		- Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	8 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			128 giờ

60. Thủ tục Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP (1.013901)

- Thời hạn giải quyết: 5 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời
--------	------------------------	--------------------	------

công việc			gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		36 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	16 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	8 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn;	4 giờ

		- Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ

61. Thủ tục Cấp giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (1.013900)

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định;	4 giờ

		- Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		116 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	88 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	16 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	8 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định.	

		- Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			120 giờ

62. Thủ tục Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP (1.013901)

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		76 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	48 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt.	16 giờ

		- Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	8 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ

63. Thủ tục Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP (1.013902)

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực
------------------	------------------------	--------------------	----------------

			hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		76 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	48 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	16 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	8 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ

III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80 giờ

64. Thủ tục Gia hạn giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (1.013905)

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển	4 giờ

		cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		76 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	48 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	16 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	8 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80 giờ

65. Thủ tục Gia hạn giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) (1.013906)

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		76 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	48 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	18 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt;	8 giờ

		- Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80 giờ

66. Thủ tục Cấp lại giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (1.013907)

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
------------------	------------------------	--------------------	---------------------------------------

I		TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP	04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II		TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	76 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	48 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	16 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	8 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ
III		TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP	
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	

	đầu vào)		
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80 giờ

67. Thủ tục Thu hồi giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) và giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ viễn thông (1.013908)

- Thời hạn giải quyết: 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		60 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	32 giờ

Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	16 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	8 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			64 giờ

68. Thủ tục Thu hồi giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (1.013909)

- Thời hạn giải quyết: 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời
--------	------------------------	--------------------	------

công việc			gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		60 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	32 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	16 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	8 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn;	4 giờ

		- Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			64 giờ

69. Thủ tục Đăng ký cung cấp dịch vụ viễn thông (1.013912)

- Thời hạn giải quyết: Ba (03) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và	4 giờ

		bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		20 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	8 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 giờ

70. Thủ tục Thông báo cung cấp dịch vụ viễn thông đối với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông cơ bản trên Internet, dịch vụ điện toán đám mây, dịch vụ thư điện tử, dịch vụ thư thoại, dịch vụ fax gia tăng giá trị (1.013897)

- Thời hạn giải quyết: Hai (02) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		12 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	4 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt;	2 giờ

		- Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	2 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			16 giờ

71. Thủ tục Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP tại điểm b Khoản 6 Mục VI Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 133/2025/NĐ-CP (1.013903)

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm)
------------------	------------------------	--------------------	----------------------------------

			việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		76 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	48 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	16 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	8 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	

	phổ. (Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)		
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80 giờ

72. Thủ tục Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP (1.013904)

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận)	4 giờ

		yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		76 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	48 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	16 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	8 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80 giờ

73. Thủ tục Cấp lại giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) (1.013976)

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn xét tính hợp lệ của hồ sơ

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		76 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	48 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	16 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt;	8 giờ

		- Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80 giờ

74. Thủ tục Phân bổ số thuê bao di động H2H theo phương thức đấu giá (1.013910)

- Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ

Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		20 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	8 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	

Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 giờ

75. Thủ tục Hoàn trả số thuê bao di động H2H được phân bổ theo phương thức đấu giá (1.013911)

- Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		20 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	8 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra:	4 giờ

		- Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 giờ

76. Thủ tục đăng ký hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông phổ cập (2.002847)

- Thời hạn giải quyết: Mười (10) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
------------------	------------------------	--------------------	-----------

			thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		52 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	24 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. KHCN xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	12 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. KHCN để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	8 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn;	4 giờ

		- Chuyển hồ sơ trình UBND thành phố thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. KHCN lưu hồ sơ.	
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		24 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý	4 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND thành phố phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	6 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ	6 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	4 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	4 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80 giờ

77. Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá (2.002777)

- Thời hạn giải quyết: 5,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời
--------	------------------------	--------------------	------

công việc			gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		40 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	24 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	8 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn;	4 giờ

		- Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			44 giờ

78. Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá (2.002778)

- Thời hạn giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và	4 giờ

		bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		24 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	12 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			28 giờ

79. Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá (2.002775)

- Thời hạn giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		24 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	12 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt;	4 giờ

		- Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			28 giờ

80. Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá (2.002779)

- Thời hạn giải quyết: 5,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ

Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		40 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	24 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	8 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	

Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			44 giờ

81. Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư (2.002781)

- Thời hạn giải quyết: 5,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		40 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	24 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra:	8 giờ

		- Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			44 giờ

82. Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư (2.002782)

- Thời hạn giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực
------------------	------------------------	--------------------	----------------

			hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		24 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	12 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ

III TÀI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP			
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			28 giờ

83. Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư (2.002776)

- Thời hạn giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TÀI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ

II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		24 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	12 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			28 giờ

84. Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư (2.002787)

- Thời hạn giải quyết: 5,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		40 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	24 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	8 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	4 giờ

Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			44 giờ

85. Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế) (2.002783)

- Thời hạn giải quyết: 5,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết	4 giờ

		TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		40 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	24 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	8 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/	

		hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			44 giờ

86. Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế) (2.002784)

- Thời hạn giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		24 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	12 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét:	4 giờ

		- Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			28 giờ

87. Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế) (2.002785)

- Thời hạn giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ

Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		24 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	12 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	

Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			28 giờ

88. Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế) (2.002786)

- Thời hạn giải quyết: 5,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		40 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	24 giờ

Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	8 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			44 giờ

89. Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ (2.002788)

- Thời hạn giải quyết: 11 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời
--------	------------------------	--------------------	------

công việc			gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		84 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	56 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	16 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	8 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn;	4 giờ

		- Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			88 giờ

90. Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ (2.002789)

- Thời hạn giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố;	4 giờ

		- Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		24 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	12 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	

Tổng thời gian giải quyết TTHC	28 giờ
---------------------------------------	---------------

91. Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ (2.002780)

- Thời hạn giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		24 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	12 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét:	4 giờ

		- Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			28 giờ

92. Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ (2.002790)

- Thời hạn giải quyết: 11 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ

Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		84 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	56 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	16 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	8 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	

Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			88 giờ

93. Cấp giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện cấp chứng chỉ vô tuyến điện nghiệp dư (1.013935)

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		76 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	48 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra:	16 giờ

		- Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	8 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80 giờ

94. Cấp đổi giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện cấp chứng chỉ vô tuyến điện nghiệp dư (2.002793)

- Thời hạn giải quyết: 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực
------------------	------------------------	--------------------	----------------

			hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		36 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	20 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	8 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ

III TÀI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP			
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ

95. Cấp giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện đào tạo, cấp chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải (2.002791)

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TÀI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ

II		TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	76 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	48 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	16 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	8 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ
III		TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP	
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80 giờ

96. Cấp đổi giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện đào tạo, cấp chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải (2.002792)

- Thời hạn giải quyết: 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		36 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	20 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. CDS xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	8 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. CDS để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	4 giờ

Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ để trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. CDS lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ

hh

97. Thủ tục đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước (2.002711)

- Thời hạn giải quyết: 41 ngày làm việc (328 giờ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố;	04 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		- Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		324 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	Tiếp nhận và xử lý hồ sơ: 1. Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố 2. Thành lập Hội đồng tư vấn đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố Tham mưu quyết định thành lập, quy định số lượng thành viên, chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng khoa học và công nghệ chuyên ngành đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố và Tổ chuyên gia (được thành lập trong trường hợp nhiệm vụ có sản phẩm đo kiểm được). 3. Tổ chức họp Hội đồng tư vấn đánh giá, nghiệm thu và Tổ chuyên gia (nếu có) kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố. - Tổ chức họp Hội đồng tư vấn đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố đối với những hồ sơ hợp lệ. - Trên cơ sở kết luận của Hội đồng tư vấn đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố, ý kiến của chuyên gia tư vấn độc lập (nếu có) và báo cáo kết quả của đơn vị chủ trì, Chuyên viên tham mưu nghiệm thu, thanh lý hợp đồng thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp thành phố.	304 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	08 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Phê duyệt Giấy phép hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép và nêu rõ lý do.	08 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	04 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			328giờ

98. Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (1.014459)

- Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 2,5 ngày làm việc (20 giờ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		16 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Trình dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cho tổ chức chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Trường hợp từ chối, phải trả lời và nêu rõ lý do từ chối bằng văn bản	10 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	02 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Phê duyệt Giấy phép hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép và nêu rõ lý do.	02 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ)</i>	02 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		<i>nhận hồ sơ đầu vào)</i>	
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 giờ

99.Thủ tục đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (1.014461)

- Thời hạn giải quyết: 2,5 ngày làm việc (20 giờ làm việc), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định;	04 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		- Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		16 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo văn bản xử lý hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, dự thảo thông báo yêu cầu bổ sung hồ sơ tới tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ; - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cho tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ.	10 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	02 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Phê duyệt Giấy chứng nhận hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép và nêu rõ lý do.	02 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	02 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
	thành phố. (Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)		
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 giờ

100. Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước (1.014460)

- Thời hạn giải quyết: 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để	04 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		16 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	10 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	2 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Phê duyệt Giấy phép hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép và nêu rõ lý do.	2 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	2 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 iờ

101. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ) (2.002248)

- Thời hạn giải quyết: 2,5 ngày làm việc (20 giờ làm việc) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		16 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	10 giờ
Bước 2.2	- Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	02 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Phê duyệt Giấy phép hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép và nêu rõ lý do.	02 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	2 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20giờ

102. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung chuyển giao công nghệ (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ) (2.002249)

- Thời hạn giải quyết: 2,5 ngày làm việc (20 giờ làm việc) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực	04 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
	thành phố.	tuyển; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		16 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	10 giờ
Bước 2.2	- Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	2 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Phê duyệt Giấy phép hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép và nêu rõ lý do.	2 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	2 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
	thành phố. (Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)		
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 giờ

103.Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Khoa học và Công nghệ) (2.002548)

- Thời gian thực hiện: 2,5 ngày làm việc (40 giờ làm việc) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển	04 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		16 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	10 giờ
Bước 2.2	- Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	2 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Phê duyệt Giấy phép hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép và nêu rõ lý do.	2 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	2 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 giờ

104. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ (1.014988)

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc (40 giờ làm việc) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. Trong đó, 3 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 2 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		20 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	10 giờ
Bước 2.2	- Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Giấy phép được gia hạn hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép được gia hạn và nêu rõ lý do.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của Sở KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	2 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		16 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	2 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	8 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	2 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	2 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	2 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ

105.Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ (1.014989)

- Thời gian thực hiện: 5 ngày làm việc (40 giờ làm việc) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. Trong đó, 03 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 02 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến.	04 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		20 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	10 giờ
Bước 2.2	- Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Giấy phép được gia hạn hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép được gia hạn và nêu rõ lý do.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của Sở KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	2 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		16 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	2 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành	8 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		phổ.	
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	2 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	2 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	2 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ

106. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ (1.014990)

- Thời gian thực hiện: 5 ngày làm việc (40 giờ làm việc) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		20 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	8 giờ
Bước 2.2	- Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Giấy phép được gia hạn hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép được gia hạn và nêu rõ lý do.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	4 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		16 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN	2 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện <i>(Giờ làm việc)</i>
	UBND thành phố	và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	8 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	2 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	2 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	2 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ

107.Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ (1.014991)

- Thời hạn giải quyết: 5 ngày làm việc (40 giờ làm việc) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, trong đó: 03 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 02 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		4 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		20 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	10 giờ
Bước 2.2	- Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Giấy phép được gia hạn hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép được gia hạn và nêu rõ lý do.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của Sở KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết	2 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		quả giải quyết TTHC.	
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		16 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	2 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	8 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	2 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	2 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	2 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ

108.Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ (1.014992)

- Thời hạn giải quyết: 5 ngày làm việc (40 giờ làm việc) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. Trong đó, 03 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 02 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		22 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	10 giờ
Bước 2.2	- Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	6 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Giấy phép được gia hạn hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép được gia hạn và nêu rõ lý do.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của Sở KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	2 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		16 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	2 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	8 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	2 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	2 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	2 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ

109.Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ (1.013943)

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bản giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		22 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	10 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Giấy phép được gia hạn hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép được gia hạn và nêu rõ lý do.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	4 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		16 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	2 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	8 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	2 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	2 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	2 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố;	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
	xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ

110.Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao cho cá nhân (1.013960)

- Thời hạn giải quyết: 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, trong đó: 03 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 02 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và	4 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		20 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	10 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ (KHCHN)	Lãnh đạo P. KHCHN xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. KHCHN để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ trình UBND thành phố thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. KHCHN lưu hồ sơ.	2 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		16 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý	2 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND thành phố phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	8 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ	2 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	2 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	2 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ

111.Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao cho tổ chức (1.013957)

- Thời hạn giải quyết: 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, trong đó: 3 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 2 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		20 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	10 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ (KHCHN)	Lãnh đạo P. KHCHN xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. KHCHN để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn;	2 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		- Chuyển hồ sơ trình UBND thành phố thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. KHCN lưu hồ sơ.	
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		16 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý	2 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND thành phố phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	8 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ	2 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	2 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	2 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ

112.Thủ tục thẩm định công nghệ trong trường hợp đặc thù (1.014987)

- Thời hạn giải quyết:

+ Trường hợp 1: Không cần giải trình, làm rõ, bổ sung hoặc kiểm tra thực tế: 43 ngày làm việc (344 giờ làm việc) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

+ Trường hợp 2: Cần giải trình, làm rõ, bổ sung hoặc kiểm tra thực tế: 78 ngày làm việc (624 giờ làm việc) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		Trường hợp 1: 340 giờ Trường hợp 2: 620 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	Trường hợp 1: Không cần giải trình, làm rõ, bổ sung hoặc kiểm tra thực tế - Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, lập dự toán kinh phí tổ chức các hoạt động của Hội đồng tư vấn thẩm định công	Trường hợp 1: 320 giờ Trường hợp 2: 600 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		nghệ và thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm định công nghệ kết quả tiếp nhận hồ sơ. - Tiếp nhận văn bản của tổ chức, cá nhân đồng ý hoặc không đồng ý đối với dự toán kinh phí. Trường hợp không thống nhất được dự toán kinh phí thì cơ quan có thẩm quyền dừng xử lý và trả hồ sơ. - Tham mưu thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định công nghệ. - Tổ chức họp Hội đồng; tiếp nhận Biên bản họp Hội đồng tư vấn thẩm định công nghệ. - Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định Trường hợp 2: Cần giải trình, làm rõ, bổ sung hoặc kiểm tra thực tế - Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, lập dự toán kinh phí tổ chức các hoạt động của Hội đồng tư vấn thẩm định công nghệ và thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm định công nghệ kết quả tiếp nhận hồ sơ. - Tiếp nhận văn bản của tổ chức, cá nhân đồng ý hoặc không đồng ý đối với dự toán kinh phí. Trường hợp không thống nhất được dự toán kinh phí thì cơ quan có thẩm quyền dừng xử lý và trả hồ sơ. - Tham mưu thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định công nghệ. - Tổ chức họp Hội đồng; Dự thảo Biên bản họp Hội đồng tư vấn thẩm định công nghệ. - Tham mưu văn bản gửi đến tổ chức, cá nhân yêu cầu giải trình, làm rõ, bổ sung hoặc kiểm tra thực tế, căn cứ ý kiến của Hội đồng tư vấn thẩm định công nghệ - Tiếp nhận giải trình, làm rõ hoặc bố trí kiểm tra thực tế;	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		- Tổ chức họp Hội đồng sau khi nhận được hồ sơ giải trình, làm rõ của tổ chức, cá nhân. - Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định	
Bước 2.2	- Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	08 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Phê duyệt Thông báo kết quả thẩm định.	08 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	04 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			Trường hợp 1: 344 giờ Trường hợp 2: 624 giờ

113.Thủ tục đánh giá, thẩm định công nghệ mới, sản phẩm mới tạo ra tại Việt Nam từ kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo (1.014986)

- Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc (160 giờ làm việc) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		158 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	Đánh giá hồ sơ và dự thảo kết quả thực hiện: - Gửi thông báo cho tổ chức, cá nhân về kết quả xem xét hồ sơ (trường hợp sửa đổi, bổ sung). Trường hợp hồ sơ không được phê duyệt phải có văn bản thông báo, nêu rõ lý do; - Tham mưu thành lập Hội đồng đánh giá, thẩm định công nghệ mới, sản phẩm mới; - Tổ chức họp Hội đồng đánh giá, thẩm định công nghệ mới, sản phẩm mới; tiếp nhận dự thảo biên bản họp của Hội đồng	148 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		- Dự thảo thông báo kết quả công nhận công nghệ mới, sản phẩm mới tạo ra tại Việt Nam từ kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo (Trường hợp hồ sơ không được phê duyệt phải có văn bản thông báo, nêu rõ lý do)	
Bước 2.2	- Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Phê duyệt thông báo kết quả công nhận công nghệ mới, sản phẩm mới tạo ra tại Việt Nam từ kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo. (Trường hợp hồ sơ không được phê duyệt phải có văn bản thông báo, nêu rõ lý do)	04 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	02 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Tổng thời gian giải quyết TTHC			160 giờ

114.Thủ tục cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Khoa học và Công nghệ) (2.002544)

- Thời gian thực hiện: 06 ngày làm việc (48 giờ làm việc) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định .

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		44 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	28 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 2.2	- Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	08 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Phê duyệt Giấy phép hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép và nêu rõ lý do.	04 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	04 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			48 giờ

115.Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Khoa học và Công nghệ) (2.002546)

- Thời hạn giải quyết:

+ 5 ngày làm việc (40 giờ làm việc) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ,

+ 07 ngày làm việc (65 giờ làm việc) đối với trường hợp có thay đổi công nghệ, sản phẩm công nghệ hoặc quy mô sản lượng, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		36 giờ (hoặc 52 giờ đối với trường hợp có thay đổi công nghệ, sản phẩm công nghệ hoặc quy mô sản lượng, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm)
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ		24 giờ (40 giờ đối với trường

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	hợp có thay đổi công nghệ, sản phẩm công nghệ hoặc quy mô sản lượng, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm)
Bước 2.2	- Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Phê duyệt Giấy phép hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép và nêu rõ lý do.	04 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	04 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ (56 giờ đối với trường hợp có thay đổi công nghệ, sản phẩm công nghệ hoặc quy mô sản lượng, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm)

116. Thủ tục xác định dự án đầu tư có hoặc không sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Khoa học và Công nghệ) (1.012353)

- Thời gian thực hiện:

+ Trong thời hạn 7.5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.

+ Đối với dự án đầu tư có quy mô lớn, công nghệ phức tạp, thời hạn giải quyết: 17 ngày làm việc.

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá	04 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		56 giờ, đối với dự án đầu tư có quy mô lớn, công nghệ phức tạp, trong trường hợp cần thiết thì 132 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tuyến; Đánh giá hồ sơ và dự thảo kết quả thực hiện: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ (ngày biên phiếu nhận): - Gửi thông báo cho Nhà đầu tư về kết quả xem xét hồ sơ và yêu cầu sửa đổi, bổ sung (nếu có). - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu phải có văn bản thông báo, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, P. KHCN tiến hành các bước tiếp theo. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ có văn bản gửi Sở	32 giờ (Đối với dự án đầu tư có quy mô lớn, công nghệ phức tạp, trong trường hợp cần thiết thì 108 giờ)

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		Tài nguyên và Môi trường, cơ quan quản lý chuyên ngành cùng cấp liên quan để lấy ý kiến phối hợp. Trường hợp cần thiết, Sở Khoa học và Công nghệ lấy thêm ý kiến tổ chức, chuyên gia độc lập để tham vấn về chuyên môn, xác định công nghệ của dự án đầu tư. - Trong thời hạn 05 ngày làm việc, cơ quan được lấy ý kiến phối hợp, tổ chức, chuyên gia độc lập có ý kiến bằng văn bản gửi Cơ quan chủ trì. - Đối với dự án đầu tư có quy mô lớn, công nghệ phức tạp, trong trường hợp cần thiết, trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ quyết định thành lập Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ, tổ chức khảo sát thực tế để xác định công nghệ của dự án đầu tư. - Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ ý kiến của cơ quan phối hợp, hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ, tổ chức, chuyên gia độc lập, Sở Khoa học và Công nghệ có ý kiến xác định công nghệ của dự án bằng văn bản gửi nhà đầu tư.	
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét và kiểm tra nội dung: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt; - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	12 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Xem xét: Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký phê duyệt; - Nếu không đồng ý: Chuyển lại P. KHCN để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết	8 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của Sở Khoa học và Công nghệ	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	4 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			56,5 giờ, Đối với dự án đầu tư có quy mô lớn, công nghệ phức tạp, trong trường hợp cần thiết thì 136 giờ

117.Thủ tục chấp thuận chuyển giao công nghệ (1.013918)

- Thời gian thực hiện: 15 ngày (120 giờ), kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ, trong đó: 10,75 ngày (86 giờ) tại Sở Khoa học và Công nghệ; 4,25 ngày (34 giờ) tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		82 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	70 giờ
Bước 2.2	- Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Giấy phép được gia hạn hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép được gia hạn và nêu rõ lý do.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	4 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		34 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	4 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	18 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	4 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	4 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	4 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			120 giờ

118.Thủ tục cấp giấy phép chuyển giao công nghệ (1.013927)

- Thời hạn giải quyết: 7,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định.

Trong đó, 4,5 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 03 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		34 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	22 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Giấy phép được gia hạn hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép được gia hạn và nêu rõ lý do.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	4 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		24 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	2 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	10 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	4 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	4 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	4 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			60 giờ

119.Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao (1.013961)

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc (80 giờ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, trong đó: 7 ngày làm việc (56 giờ) tại Sở Khoa học và Công nghệ; 3 ngày làm việc (24 giờ) tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		52 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	32 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ	Lãnh đạo P. KHCN xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	8 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. KHCN để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	8 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ trình UBND thành phố thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. KHCN lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		24 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý	2 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND thành phố phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	12 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ	4 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	4 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	2 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80 giờ

120.Cấp giấy chứng nhận cơ sở ương tạo công nghệ cao, ương tạo doanh nghiệp công nghệ cao (2.002795)

- Thời hạn giải quyết: 17,5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, trong đó: 12, 5 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 5 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		80 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	80 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ (KHCN)	Lãnh đạo P. KHCN xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	8 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. KHCN để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ trình UBND thành phố thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. KHCN lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		40 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý	4 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND thành phố phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	20 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ	8 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	4 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	4 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			140 giờ

121. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động nghiên cứu và phát triển công nghệ cao cho tổ chức (1.013964)

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, trong đó: 3 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 2 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết	4 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		20 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	- Tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ: + Tham mưu văn bản xác nhận, trường hợp từ chối xác nhận thì có văn bản nêu rõ lý do. + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì tham mưu công văn yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Trong thời hạn 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận được công văn yêu cầu của UBND thành phố, tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận có trách nhiệm bổ sung, sửa chữa và gửi lại UBND thành phố. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tham mưu thẩm định và cấp Giấy chứng nhận hoạt động cho tổ chức đề nghị. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận thì thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.	10 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ (KHCHN)	Lãnh đạo P. KHCHN xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. KHCHN để tiếp tục xử lý.	4 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ trình UBND thành phố thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. KHCN lưu hồ sơ.	2 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		16 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý	2 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND thành phố phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	4 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ	4 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	4 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	2 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ

122. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động nghiên cứu và phát triển công nghệ cao cho cá nhân (1.013969)

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, trong đó: 03 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 2 ngày làm việc tại UBND thành phố.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		20 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	- Tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ:	10 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		+ Tham mưu văn bản xác nhận, trường hợp từ chối xác nhận thì có văn bản nêu rõ lý do. + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì tham mưu công văn yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Trong thời hạn 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận được công văn yêu cầu của UBND thành phố, cá nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận có trách nhiệm bổ sung, sửa chữa và gửi lại UBND thành phố. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tham mưu thẩm định và cấp Giấy chứng nhận hoạt động cho cá nhân đề nghị. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận thì thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.	
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ (KHCN)	Lãnh đạo P. KHCN xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. KHCN để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ trình UBND thành phố thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. KHCN lưu hồ sơ.	2 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		16 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý	2 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND thành phố phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	4 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ	4 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	4 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	2 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ

123. Cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển (2.002794)

- Thời hạn giải quyết: 17,5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, trong đó: 12,5 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 5 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		96 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	80 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ (KHCHN)	Lãnh đạo P. KHCHN xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	8 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. KHCHN để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	8 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn;	4 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		- Chuyển hồ sơ trình UBND thành phố thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. KHCN lưu hồ sơ.	
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		40 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý	4 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND thành phố phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	16 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ	8 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	8 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố	4 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			140 giờ

124. Thủ tục cho phép thành lập và phê duyệt điều lệ tổ chức và hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài (1.014388)

- Thời hạn giải quyết: 17.5 ngày làm việc (140 giờ làm việc), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		96 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	80 giờ
Bước 2.2	- Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	8 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Giấy phép được gia hạn hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép được gia hạn và nêu rõ lý do.	8 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại	4 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		40 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	4 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	16 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	8 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	8 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	4 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			140 giờ

125.Thủ tục thay đổi, bổ sung, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ (1.014392)

- Thời hạn giải quyết: 5 ngày làm việc (40 giờ làm việc), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		36 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	26 giờ
Bước 2.2	- Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Phê duyệt Giấy phép hoặc văn bản trả lời trong trường hợp	04 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		không cấp giấy phép và nêu rõ lý do.	
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	02 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ

126.Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký tổ chức khoa học và công nghệ (1.014389)

- Thời hạn giải quyết: 7.5 ngày làm việc (60 giờ làm việc), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực	04 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
	xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	tuyển; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		56 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	42 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	8 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Phê duyệt Giấy phép hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép và nêu rõ lý do.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	2 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			60 giờ

127. Thay đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tổ chức khoa học và công nghệ (1.014390)

- Thời hạn giải quyết: 5 ngày làm việc (40 giờ làm việc), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		36 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	26 giờ
Bước 2.2	- Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Phê duyệt Giấy phép hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép và nêu rõ lý do.	04 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	02 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ

128. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ (1.014391)

- Thời hạn giải quyết: 7.5 ngày làm việc (60 giờ làm việc), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		56 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	42 giờ
Bước 2.2	- Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	8 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Phê duyệt Giấy phép hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép và nêu rõ lý do.	04 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	02 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			60 giờ

129. Thủ tục công nhận trung tâm nghiên cứu và phát triển (1.014393)

- Thời hạn giải quyết: 5 ngày làm việc (40 giờ làm việc), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến;	04 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
	thành phố.	- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		36 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	24 giờ
Bước 2.2	- Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Phê duyệt Giấy phép hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép và nêu rõ lý do.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	4 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
	<i>hồ sơ đầu vào)</i>		
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ

130. Thủ tục thành lập đơn vị trực thuộc ở nước ngoài của tổ chức khoa học và công nghệ (1.014394)

- Thời hạn giải quyết: 5 ngày làm việc (40 giờ làm việc), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		36 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	20 giờ
Bước 2.2	- Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	08 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Phê duyệt Giấy phép hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép và nêu rõ lý do.	04 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	04 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40giờ

131. Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp có dự án thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư nhận chuyển giao công nghệ từ tổ chức khoa học và công nghệ (2.001137)

- Thời hạn giải quyết: 7.5 ngày làm việc (60 giờ làm việc), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		56 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Tham mưu thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ. - Tham mưu tổ chức xem xét, đánh giá hồ sơ thông qua hội đồng đánh giá. - Dự thảo kết quả: + Sau khi có kết quả làm việc của hội đồng tư vấn, dự thảo quyết định phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ được hỗ trợ. + Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày phê duyệt,	42 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		tham mưu công bố công khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ được hỗ trợ trên Cổng thông tin điện tử của bộ, ngành.	
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ	- Lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét và kiểm tra nội dung - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt; - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	8 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Xem xét, phê duyệt: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Nếu không đồng ý: Chuyển lại Phòng KHCN để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi; - Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	2 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			60 giờ

132. Xác nhận phương tiện vận tải chuyên dùng trong dây chuyền công nghệ sử dụng trực tiếp cho hoạt động sản xuất của dự án đầu tư (1.013944)

- Thời hạn giải quyết: 05 hoặc 10 ngày (trong trường hợp cần thiết thành lập hội đồng thẩm tra hồ sơ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, trong đó: 02 ngày hoặc 7 ngày (trong trường hợp cần thiết thành lập hội đồng thẩm tra hồ sơ) tại Sở Khoa học và Công nghệ; 03 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		16 giờ hoặc 56 giờ (trong

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
			trường hợp cần thiết thành lập hội đồng thẩm tra hồ sơ)
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Trong thời hạn 04 giờ làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Chuyên viên xem xét hồ sơ và tham mưu thông báo cho tổ chức, cá nhân nếu hồ sơ không hợp lệ, cần bổ sung hoặc sửa đổi. - Chuyên viên tham mưu văn bản trả lời tổ chức, cá nhân; trường hợp từ chối xác nhận phải có văn bản nêu rõ lý do. - Chuyên viên tham mưu văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân về việc gia hạn thời gian trả lời trong trường hợp phải thẩm tra hồ sơ theo quy định. - Trường hợp cần thiết, Chuyên viên tham mưu tổ chức hội đồng để thẩm tra hồ sơ trước khi có văn bản trả lời; trường hợp từ chối xác nhận phải có văn bản nêu rõ lý do.	6 giờ hoặc 46 giờ (trong trường hợp cần thiết thành lập hội đồng thẩm tra hồ sơ)
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ (KHCN)	Lãnh đạo P. KHCN xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. KHCN để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	4 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ trình UBND thành phố thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. KHCN lưu hồ sơ.	2 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		24 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý	4 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND thành phố phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	8 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ	4 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	4 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	4 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ hoặc 80 giờ (trong trường hợp cần thiết thành lập hội đồng thẩm tra hồ sơ)

133.Thủ tục hỗ trợ tổ chức hội thảo khoa học tại Việt Nam (1.014536)

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày (120 giờ), kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ, trong đó: 10,75 ngày (86 giờ) tại Sở Khoa học và Công nghệ; 4,25 ngày (34 giờ) tại UBND thành phố.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi	04 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
		nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		82 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Quỹ Phát triển KH&CN	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	70 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Quỹ Phát triển KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Quyết định hỗ trợ	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của Quỹ Phát triển KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	4 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		34 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	4 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	18 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	4 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	4 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	4 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			120 giờ

134. Thủ tục hỗ trợ phát triển tạp chí khoa học (1.014537)

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày (120 giờ), kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ, trong đó: 10,75 ngày (86 giờ) tại Sở Khoa học và Công nghệ; 4,25 ngày (34 giờ) tại UBND thành phố.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân	04 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
		nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		82 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Quỹ Phát triển KH&CN	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	70 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Quỹ Phát triển KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Quyết định hỗ trợ	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của Quỹ Phát triển KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	4 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		34 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	4 giờ
Bước	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND	18 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
3.2		thành phố.	
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	4 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	4 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	4 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			120 giờ

135.Thủ tục hỗ trợ hoạt động sáng kiến, giải pháp cải tiến kỹ thuật hoặc hợp lý hóa sản xuất (1.014538)

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày (120 giờ), kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ, trong đó: 10,75 ngày (86 giờ) tại Sở Khoa học và Công nghệ; 4,25 ngày (34 giờ) tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		82 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Quỹ Phát triển KH&CN	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	70 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Quỹ Phát triển KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Quyết định hỗ trợ	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của Quỹ Phát triển KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	4 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		34 giờ
Bước	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở	4 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
3.1	UBND thành phố	KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	18 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	4 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	4 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	4 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			120 giờ

136.Thủ tục hỗ trợ hoạt động truyền thông khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phổ biến tri thức (1.014539)

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày (120 giờ), kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ, trong đó: 10,75 ngày (86 giờ) tại Sở Khoa học và Công nghệ; 4,25 ngày (34 giờ) tại UBND thành phố.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		82 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Quỹ Phát triển KH&CN	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	70 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Quỹ Phát triển KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Quyết định hỗ trợ	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của Quỹ Phát triển KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	4 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		34 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	4 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	18 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	4 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	4 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	4 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			120 giờ

137. Thủ tục hỗ trợ thực tập, nghiên cứu ngắn hạn ở nước ngoài (1.014540)

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày (120 giờ), kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ, trong đó: 10,75 ngày (86 giờ) tại Sở Khoa học và Công

nghệ; 4,25 ngày (34 giờ) tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		82 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Quỹ Phát triển KH&CN	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	70 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Quỹ Phát triển KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Quyết định hỗ trợ	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của Quỹ Phát triển KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	4 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		34 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	4 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	18 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	4 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	4 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	4 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			120 giờ

138.Thủ tục hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu viên sau tiến sĩ (1.014542)

- Thời hạn giải quyết: 30 ngày (240 giờ), kể từ ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tiếp nhận hồ sơ, trong đó: 23,25 ngày (186 giờ)

tại Sở Khoa học và Công nghệ; 6,75 ngày (54 giờ) tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		182 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Quỹ Phát triển KH&CN	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	170 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Quỹ Phát triển KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Quyết định hỗ trợ	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của Quỹ Phát triển KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	4 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		54 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	4 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	30 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	8 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	8 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	4 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			240 giờ

139.Thủ tục hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu sinh của chương trình đào tạo tiến sĩ và học viên của chương trình đào tạo thạc sĩ (1.014541)

- Thời hạn giải quyết: 30 ngày (240 giờ), kể từ ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tiếp nhận hồ sơ, trong đó: 23,25 ngày (186 giờ) tại Sở Khoa học và Công nghệ; 6,75 ngày (54 giờ) tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		182 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Quỹ Phát triển KH&CN	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	170 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Quỹ Phát triển KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Quyết định hỗ trợ	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của Quỹ Phát triển KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại	4 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
		Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		54 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	4 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	30 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	8 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	8 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	4 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			240 giờ

140. Thủ tục hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của nhà khoa học xuất sắc có thành tích nổi bật trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (1.014544)

- Thời hạn giải quyết: 30 ngày (240 giờ), kể từ ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tiếp nhận hồ sơ, trong đó: 23,25 ngày (186 giờ) tại Sở Khoa học và Công nghệ; 6,75 ngày (54 giờ) tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		182 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Quỹ Phát triển KH&CN	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	170 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Quỹ Phát triển KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Quyết định hỗ trợ	4 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của Quỹ Phát triển KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	4 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		54 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	4 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	30 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	8 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	8 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	4 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
Tổng thời gian giải quyết TTHC			240 giờ

141. Thủ tục hỗ trợ mời nhà khoa học xuất sắc nước ngoài đến Việt Nam trao đổi học thuật ngắn hạn (1.014547)

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày (120 giờ), kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ, trong đó: 10,75 ngày (86 giờ) tại Sở Khoa học và Công nghệ; 4,25 ngày (34 giờ) tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		82 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Quỹ Phát triển KH&CN	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	70 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự	4 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
		thảo, trình Lãnh đạo Sở.	
Bước 2.3	Lãnh đạo Quỹ Phát triển KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Quyết định hỗ trợ	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của Quỹ Phát triển KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	4 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		34 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	4 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	18 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	4 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	4 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	4 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			120 giờ

142. Thủ tục hỗ trợ tham dự và báo cáo kết quả nghiên cứu tại hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế (1.014549)

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày (120 giờ), kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ, trong đó: 10,75 ngày (86 giờ) tại Sở Khoa học và Công nghệ; 4,25 ngày (34 giờ) tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		82 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Quỹ Phát triển KH&CN	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	70 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Quỹ Phát triển KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Quyết định hỗ trợ	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của Quỹ Phát triển KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	4 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		34 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	4 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	18 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	4 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	4 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	4 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố;	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
	xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			120 giờ

143. Thủ tục hỗ trợ công bố công trình khoa học và công nghệ trong nước và quốc tế (1.01455)

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày (120 giờ), kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ, trong đó: 10,75 ngày (86 giờ) tại Sở Khoa học và Công nghệ; 4,25 ngày (34 giờ) tại UBND thành phố.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để	04 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
		chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		82 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Quỹ Phát triển KH&CN	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	70 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Quỹ Phát triển KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Quyết định hỗ trợ	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của Quỹ Phát triển KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	4 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		34 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	4 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	18 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	4 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	4 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	4 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			120 ngày

144. Thủ tục hỗ trợ nhà khoa học trẻ tài năng, kỹ sư trẻ tài năng (1.014553)

- Thời hạn giải quyết: 30 ngày (240 giờ), kể từ ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tiếp nhận hồ sơ, trong đó: 23,25 ngày (186 giờ) tại Sở Khoa học và Công nghệ; 6,75 ngày (54 giờ) tại UBND thành phố.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định;	04 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
		- Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		182 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Quỹ Phát triển KH&CN	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	170 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Quỹ Phát triển KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Quyết định hỗ trợ	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của Quỹ Phát triển KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	4 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		54 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	4 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	30 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	8 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	8 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	4 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			240 giờ

145. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ (1.014445)

- Thời hạn giải quyết: 7.5 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		2 giờ

Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	2 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		38 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng chuyên môn	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	20 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	12 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt Giấy chứng nhận doanh nghiệp KHCN hoặc văn bản từ chối cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KHCN, trường hợp không đồng ý phải nêu rõ lý do.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	2 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		20 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	2 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	8 giờ

Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	4 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	4 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	2 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			60 giờ

146. Thủ tục cấp thay đổi nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ (1.014446)

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
------------------	------------------------	--------------------	---------------------

			<i>(Giờ làm việc)</i>
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		38 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	28 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Đổi mới sáng tạo xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Giấy phép được sửa đổi hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép sửa đổi và nêu rõ lý do.	04 giờ

Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ

147. Thủ tục đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo không sử dụng ngân sách nhà nước (1.014444)

- Thời hạn giải quyết: 14 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện <i>(Giờ)</i>
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02 giờ

Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		90 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng chuyên môn	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	78 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Đổi mới sáng tạo xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	08 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Kết quả TTHC	02 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		20 giờ

Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	08 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			112 giờ

148. Thủ tục công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh (1.014438)

- Thời hạn giải quyết: 13,5 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		86 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng chuyên môn	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	76 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt Giấy chứng nhận doanh nghiệp KHCN hoặc văn bản từ chối cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KHCN, trường hợp không đồng ý phải nêu rõ lý do.	04 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		20 giờ

Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	08 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			108 giờ

149. Thủ tục công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo (1.014439)

- Thời hạn giải quyết: 13,5 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		80 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng chuyên môn	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	70 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt Giấy chứng nhận doanh nghiệp KHCN hoặc văn bản từ chối cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KHCN, trường hợp không đồng ý phải nêu rõ lý do.	04 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		26 giờ

Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	14 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			108 giờ

150. Thủ tục cấp lại Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh (1.014440)

- Thời hạn giải quyết: 7,5 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		38 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng chuyên môn	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	20 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	12 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt Giấy chứng nhận doanh nghiệp KHCN hoặc văn bản từ chối cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KHCN, trường hợp không đồng ý phải nêu rõ lý do.	04 giờ

Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		20 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	08 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	

Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			60 giờ

151. Thủ tục công nhận trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh (1.014431)

- Thời hạn giải quyết: 13,5 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		80 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng chuyên môn	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	70 giờ

Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt Giấy chứng nhận doanh nghiệp KHCN hoặc văn bản từ chối cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KHCN, trường hợp không đồng ý phải nêu rõ lý do.	04 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		26 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	14 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		

Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			108 giờ

152. Thủ tục công nhận trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo (1.014432)

- Thời hạn giải quyết: 13,5 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		80 giờ

Bước 2.1	Chuyên viên Phòng chuyên môn	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	70 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt Giấy chứng nhận doanh nghiệp KHCN hoặc văn bản từ chối cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KHCN, trường hợp không đồng ý phải nêu rõ lý do.	04 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		26 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	14 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có).	

		- Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			108 giờ

153. Thủ tục công nhận cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo (1.014433)

- Thời hạn giải quyết: 13.5 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		80giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng chuyên môn	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	70 giờ

Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt Giấy chứng nhận doanh nghiệp KHCN hoặc văn bản từ chối cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KHCN, trường hợp không đồng ý phải nêu rõ lý do.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	2 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		26 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	2 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	14 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	4 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	4 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	2 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		

Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			108 giờ

154. Thủ tục công nhận chuyên gia hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo (1.014435)

- Thời hạn giải quyết: 13.5 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02 giờ

Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	2 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		80 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng chuyên môn	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	70 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt Giấy chứng nhận doanh nghiệp KHCN hoặc văn bản từ chối cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KHCN, trường hợp không đồng ý phải nêu rõ lý do.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	2 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		26 giờ

Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	2 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	14 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	4 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	4 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	2 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			108 giờ

155. Thủ tục công nhận nhà đầu tư cá nhân khởi nghiệp sáng tạo (1.014436)

- Thời hạn giải quyết: 13.5 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		2 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	2 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		80 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng chuyên môn	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	70 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	4 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt Giấy chứng nhận doanh nghiệp KHCN hoặc văn bản từ chối cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KHCN, trường hợp không đồng ý phải nêu rõ lý do.	4 giờ

Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	2 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		26 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	2 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	14 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	4 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	4 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	2 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	

Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			108 giờ

156. Thủ tục cấp lại Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh, Giấy công nhận cá nhân, nhóm cá nhân khởi nghiệp sáng tạo, Giấy công nhận doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, Giấy công nhận chuyên gia hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, Giấy công nhận nhà đầu tư cá nhân khởi nghiệp sáng tạo (1.014437)

- Thời hạn giải quyết: 7.5 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		2 giờ

Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	2 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		38 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng chuyên môn	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	20 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	12 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt Giấy chứng nhận doanh nghiệp KHCN hoặc văn bản từ chối cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KHCN, trường hợp không đồng ý phải nêu rõ lý do.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	2 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		20 giờ

Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	2 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	8 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	4 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	4 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	2 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			60 giờ

157. Thủ tục đăng ký thực hiện nhiệm vụ đổi mới sáng tạo tài trợ, đặt hàng về đổi mới công nghệ; phát triển tài sản trí tuệ, nâng cao năng suất, chất lượng; hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo (1.014451)

- Thời hạn giải quyết: 26,5 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		170 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	144 giờ

Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đồi mới sáng tạo	Lãnh đạo Đồi mới sáng tạo xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	12 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình UBND thành phố phê duyệt: Kết quả TTHC	12 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		40 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	20 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	12 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	

Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			212 giờ

158. Thủ tục sửa đổi, chấm dứt Hợp đồng tài trợ thực hiện nhiệm vụ đổi mới sáng tạo (1.014452)

- Thời hạn giải quyết: 7,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định,
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		58 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo		48 giờ

		Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	
Bước 2.2	- Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Đổi mới sáng tạo xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: Giấy phép được sửa đổi hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không cấp giấy phép được sửa đổi và nêu rõ lý do.	04 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	02 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			60 giờ

159. Thủ tục đặt và tổ chức xét tặng giải thưởng của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam (1.014383)

- Thời hạn giải quyết: 12,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, trong đó: 08,5 ngày tại Sở Khoa học và Công nghệ; 04 ngày tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		64 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Đổi mới sáng tạo	Chuyên viên xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	48 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Đổi mới sáng tạo	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	08 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Ký Tờ trình trình UBND thành phố phê duyệt: văn bản trả lời đồng ý hoặc không đồng ý cho tổ chức, cá nhân đặt, xét tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ, trường hợp không đồng ý phải nêu rõ lý do.	04 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết TTHC.	04 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		32 giờ

Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Sở KH&CN và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	20 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	02 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			96 giờ

160. Thủ tục xét tài trợ, đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (1.014525)

- Thời hạn giải quyết: 55 ngày (440 giờ), kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ đề xuất nhiệm vụ
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		438 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Khoa học, Công nghệ	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, dự thảo các văn bản theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng	432 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Khoa học, Công nghệ	Lãnh đạo Phòng xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	2 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở KH&CN	Phê duyệt Quyết định phê duyệt tổ chức chủ trì, kinh phí, phương thức khoán chi và thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.	2 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư của Sở KH&CN	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (<i>Bộ phận Một cửa bắt kỳ nhận hồ sơ đầu vào</i>)	2 giờ
III	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 3.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố;	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
	xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 3.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			440 giờ

161. Thủ tục đề nghị thử nghiệm có kiểm soát sản phẩm, dịch vụ ứng dụng công nghệ số (không gian, phạm vi, đối tượng thử nghiệm trong 01 tỉnh, thành phố) (1.014920)

- Thời hạn giải quyết: 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, trong đó: 20 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 10 ngày làm việc tại UBND thành phố.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết	04 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
		TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		156 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	104 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. KHCN xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	24 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. KHCN để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	24 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ trình UBND thành phố thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. KHCN lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		80 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý	4 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND thành phố phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	56 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ	8 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	8 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	4 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			240 giờ

162. Thủ tục đề nghị gia hạn thử nghiệm có kiểm soát sản phẩm, dịch vụ ứng dụng công nghệ số (không gian, phạm vi, đối tượng thử nghiệm trong 01 tỉnh, thành phố) (1.014921)

- Thời hạn giải quyết: 09 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, trong đó: 6 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 3 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		4 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		44 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	28 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. KHCN xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	8 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. KHCN để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn;	4 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
		- Chuyển hồ sơ trình UBND thành phố thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. KHCN lưu hồ sơ.	
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		24 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý	4 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND thành phố phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	8 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ	4 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	4 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	4 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			72 giờ

163. Thủ tục đề nghị kết thúc thử nghiệm có kiểm soát sản phẩm, dịch vụ ứng dụng công nghệ số (không gian, phạm vi, đối tượng thử nghiệm trong 01 tỉnh, thành phố) (1.014922)

- Thời hạn giải quyết: 09 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, trong đó: 6 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 3 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		4 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		44 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ - Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	28 giờ
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. KHCN xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	8 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt;	4 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
		- Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. KHCN để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ trình UBND thành phố thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. KHCN lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		24 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý	4 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND thành phố phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	8 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ	4 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	4 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	4 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định.	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
		- Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			72 giờ

164. Thủ tục đề nghị điều chỉnh thử nghiệm có kiểm soát sản phẩm, dịch vụ ứng dụng công nghệ số (không gian, phạm vi, đối tượng thử nghiệm trong 01 tỉnh, thành phố) (1.014923)

- Thời hạn giải quyết: 09 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, trong đó: 06 ngày làm việc tại Sở Khoa học và Công nghệ; 03 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		4 giờ
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	4 giờ
II	TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ		44 giờ
Bước 2.1	Chuyên viên Phòng Chuyển đổi số	- Hướng dẫn, tiếp nhận, xem xét và kiểm tra hồ sơ	28 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
		- Dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	
Bước 2.2	Lãnh đạo Phòng Chuyển đổi số	Lãnh đạo P. KHCN xem xét, kiểm tra: - Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký nháy vào văn bản và đề xuất lãnh đạo cơ quan phê duyệt. - Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển lại chuyên viên thụ lý.	8 giờ
Bước 2.3	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở kiểm tra, xem xét: - Trường hợp đồng ý: Ký Phê duyệt; - Trường hợp không đồng ý: Chuyển lại P. KHCN để tiếp tục xử lý. Trường hợp khác: Ghi ý kiến chỉ đạo vào phiếu giải quyết.	4 giờ
Bước 2.4	Bộ phận văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ: - Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn; - Chuyển hồ sơ trình UBND thành phố thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Chuyển hồ sơ cho P. KHCN lưu hồ sơ.	4 giờ
III	TẠI UBND THÀNH PHỐ		24 giờ
Bước 3.1	Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý	4 giờ
Bước 3.2	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND thành phố phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	8 giờ
Bước 3.3	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ	4 giờ
Bước 3.4	Lãnh đạo UBND thành phố	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	4 giờ
Bước 3.5	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	4 giờ
IV	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ)
Bước 4.1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố. <i>(Bộ phận Một cửa bất kỳ nhận hồ sơ đầu vào)</i>	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Bước 4.2	Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ	- Xuất trình đối chiếu hoặc nộp bản giấy các hồ sơ, văn bản điện tử có yêu cầu (nếu có). - Nộp phí trực tiếp hoặc thanh toán trực tuyến theo quy định. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			72 giờ

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Phụ lục III
DANH MỤC CÁC QUYẾT ĐỊNH CÔNG BỐ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2104/QĐ-UBND ngày 23/6/2026 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế)

STT	QUYẾT ĐỊNH CÔNG BỐ
1.	Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 16/5/2025 Công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Huế
2.	Quyết định số 1785/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế Công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Huế
3.	Quyết định số 1897/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND thành phố Huế công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành theo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Huế
4.	Quyết định số 2300 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố Huế Công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung một số nội dung đã được công bố tại Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 16/6/2025 của Chủ tịch UBND thành phố và Quyết định số 2177/QĐ-UBND ngày 09/7/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Huế
5.	Quyết định số 3523/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2025 Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Huế
6.	Quyết định số 3565 /QĐ -UBND ngày 21 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố Huế Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 3470/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố về việc Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Huế
7.	Quyết định số 3952/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND thành phố Huế công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ
8.	Quyết định số 287/QĐ-UBND ngày 19/1/2026 Công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực tần số vô tuyến điện thuộc thẩm quyền của UBND thành phố uỷ quyền giải quyết cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ

9.	Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2026 của UBND thành phố công bố Danh mục và Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hoạt động khoa học công nghệ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ
10.	Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2026 Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Tiêu chuẩn, Đo lường, Chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ
11.	732/QĐ-UBND ngày 27 tháng 2 năm 2026 Công bố Danh mục và Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực an toàn bức xạ thuộc thẩm quyền của UBND thành phố ủy quyền giải quyết cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ
12.	Quyết định số 813 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế Công bố Danh mục và Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Công nghiệp công nghệ số thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ
13.	Quyết định số 1269 /QĐ -UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế Công bố Danh mục và Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ
14.	Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ
15.	1403/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 Công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tào số vô tuyến điện thuộc thẩm quyền của UBND thành phố ủy quyền giải quyết cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ
16.	Quyết định số 1713/QĐ-UBND ngày 29/5/ 2026 Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực bưu chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ
17.	1756/QĐ-UBND ngày 1/6/2026 Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ
18.	Quyết định số 1785/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ